



NGUYỄN MINH THUYẾT (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)  
HOÀNG THỊ MINH HƯƠNG - TRẦN MẠNH HƯỞNG - ĐẶNG KIM NGA

# Tiếng Việt

1

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN  
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN MINH THUYẾT (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)  
HOÀNG THỊ MINH HƯƠNG - TRẦN MẠNH HƯỚNG - ĐẶNG KIM NGA

# Tiếng Việt

(Sách đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo  
phê duyệt sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông  
tại Quyết định số 4507/QĐ-BGDĐT ngày 21/11/2019)

1

TẬP HAI

## HỌC VĂN LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

(Tái bản lần thứ nhất, có chỉnh lý)

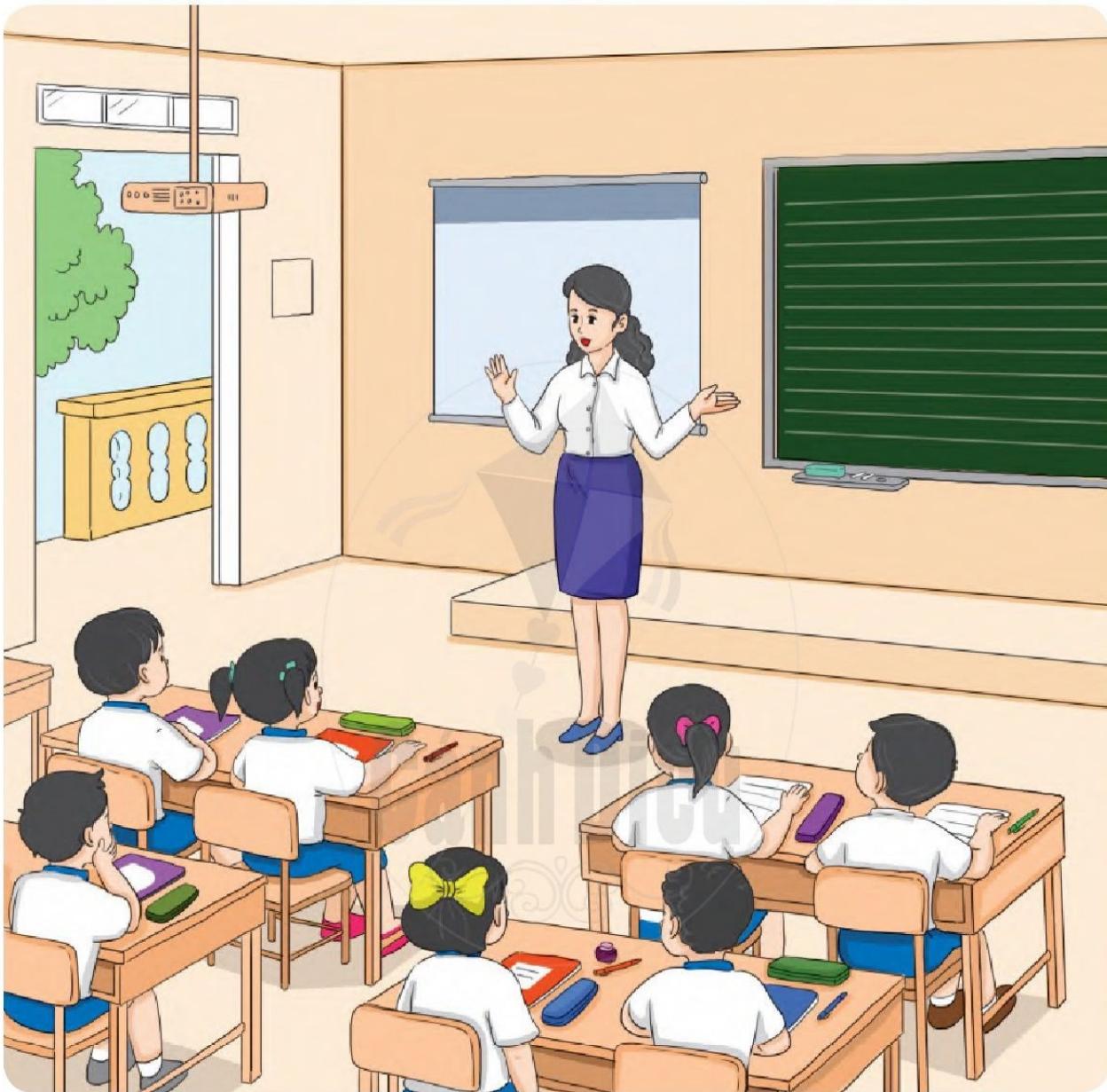


NHÀ XUẤT BẢN  
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



# HỌC VĂN

(Tiếp theo)



## KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH



CÂU HỎI, BÀI TẬP



MẪU VÀ VÍ DỤ



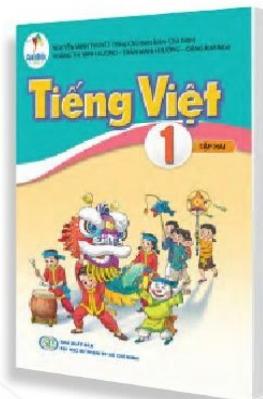
KỂ CHUYỆN



## Bài 94

# anh ach

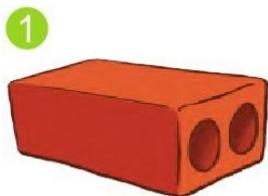
### 1. Làm quen



## quả chanh

## cuốn sách

### 2. Tiếng nào có vần **anh**? Tiếng nào có vần **ach**?



viên gạch



tách trà



bánh chưng



bức tranh



khách sạn

anh ach

### 3. Tập đọc

## Tủ sách của Thanh

Từ khi Thanh còn bé, ba má đã mua cho em những cuốn sách có tranh ảnh đẹp. Thanh chưa biết chữ nên chỉ xem tranh. Tranh thì vẽ bạn sóc hiền lành. Tranh thì vẽ cô gà “cục tác”, chú lợn “ủn ỉn”,...

Giờ thì Thanh đã có một tủ sách. Nhờ có sách, em học đọc rất nhanh.

HOÀNG NGUYỄN



Ghép đúng

a) Những cuốn sách đó

b) Nhờ có sách,

1) Thanh học đọc rất nhanh.

2) có tranh ảnh đẹp.

### 4. Tập viết

anh quả chanh ach cuốn sách



## Bài 95

# ênh êch

### 1. Làm quen



dòng kênh



con éch

### 2. Tiếng nào có vần ênh? Tiếng nào có vần éch?

1



mắt xếch

2



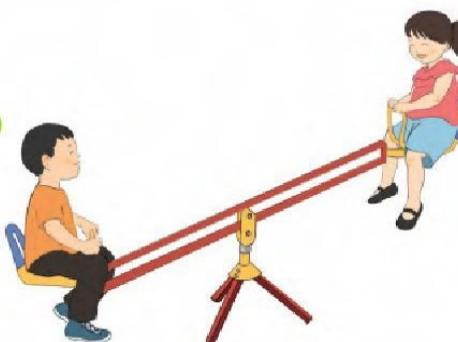
chênh lệch

3



khám bệnh

4



bập bênh

### 3. Tập đọc

## Mưa



Mưa đổ xuống. Các con vật tìm chỗ trú mưa.

Bọ dừa trốn mưa nhờ đầm lá dừa. Cánh cam tránh mưa  
ở khóm lúa. Chim sẻ nấp ở cành chanh. Kiến nép bên gốc  
nấm. Nấm như một chiếc ô che cho nó.

Ếch và ếnh ương không sợ mưa.



Các con vật trú mưa ở đâu?



bọ dừa



cánh cam

chim sẻ



kiến



### 4. Tập viết

ếnh dòng kênh ếch con ếch



## Bài 96

# inh ich

### 1. Làm quen



## kính mắt

## lịch bàn

### 2. Tiếng nào có vần **inh**? Tiếng nào có vần **ich**?

1



ấm tích

2



chim chích

3



bàn tính

4



phích nước

5



vịnh Hạ Long

6



diễn kịch

### 3. Tập đọc

## Lịch bàn

Trên bàn học của Bích có cuốn lịch bàn. Đó là một cuốn lịch rất đẹp. Bìa lịch in hình vịnh Hạ Long. Cuốn lịch vừa giúp Bích biết năm tháng vừa trang trí cho bàn học của em.

Cuốn lịch nhắc Bích chăm chỉ học hành, không để thì giờ lãng phí.



Nói tiếp để hoàn thành câu

a) Bìa lịch in hình...

b) Cuốn lịch nhắc Bích...

### 4. Tập viết

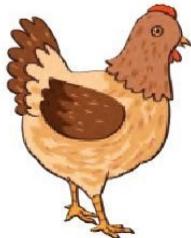
inh kinh măt ich lịch bàn



## Bài 91

# ai ay

### 1. Làm quen



**gà mái**

**máy bay**

Đánh vần

**ai**

**ay**

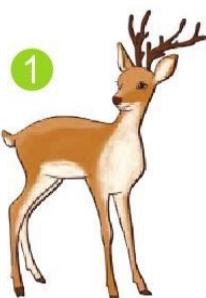
a i

a y

a - i - ai

a - y - ay

### 2. Tiếng nào có vần **ai**? Tiếng nào có vần **ay**?



con nai



váy đầm



chùm vải



máy cày



cái chai



nhảy múa

### 3. Tập đọc

## Chú gà quan trọng (1)

Sáng sáng, gà trống gáy vang. Nghe tiếng gáy, ai cũng tỉnh giấc. Vì thế, gà trống cho là mình rất quan trọng.

Chú ưỡn ngực, đi đi lại lại. Chú ra lệnh cho gà mái mơ: "Cô dọn cái rác này đi!". Tiếp đó, lại quay sang gà mái vàng: "Chị đã cho bọn trẻ ăn chưa?". Cứ thế, chú sai khiến, dạy dỗ tất cả.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày  
(Hoàng Minh kể)



Những ý nào đúng?

a) Gà trống cho là mình rất quan trọng.

b) Lũ gà mái ưỡn ngực, đi đi lại lại.

c) Gà trống sai khiến, dạy dỗ tất cả.

### 4. Tập viết

ai      gà      mái      ay      máy      bay



## Bài 98

# Ong mật và ong bầu

LA PHÔNG-TEN

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



Ong mật, ong bầu  
mang thùng mật đến  
nhờ ong vò vẽ làm gì?



Ong vò vẽ có biết thùng mật là  
của ai không?



Bướm vàng nói gì trong cuộc  
phân xử?



Kiến muốn nhờ ai phân xử giúp?



Ong mật đề nghị phân xử thế nào?  
Thái độ của ong bầu ra sao?



Vì sao ong vò vẽ kết luận  
thùng mật là của ong mật?



## Bài 99

# ôn tập

### 1. Tập đọc

#### Chú gà quan trọng (2)

Một hôm, lũ gà mái trốn sạch.

Gà trống không có ai để ra lệnh, rất buồn. Nhìn bắc chó đang nghêch mõm, nằm dài trên sân tắm nắng, chú bèn lại gần, lay lay: “Đi làm đi!”. Bác chó túc mình, tợp cho một cái. Gà trống sợ hết hồn, chạy mất. Từ đó, chú chả dám hạch sách ai nữa.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Hoàng Minh kể)



Sắp xếp các ý theo đúng nội dung truyện

- 1 Lũ gà mái trốn sạch.
- 2 Gà trống bèn hạch sách bác chó.
- 3 Gà trống sợ, chạy mất.
- 4 Bác chó tợp gà trống.

2. Tìm chữ phù hợp với ô trống (**ng** hay **ngh**) rồi chép lại câu sau:

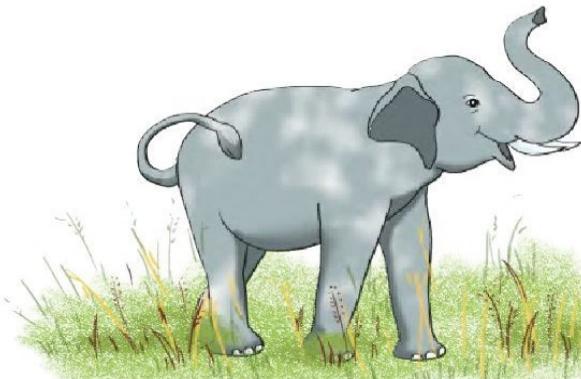
Bác chó nằm ech mõm trên sân tắm nắng.



## Bài 100

# oi      ây

### 1. Làm quen



**con voi**



**cây dừa**

### 2. Tiếng nào có vần **oi**? Tiếng nào có vần **ây**?



nhà ngói



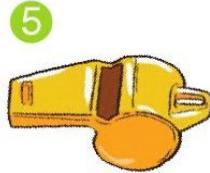
chó sói



cấy lúa



đám mây



cái còi



nhảy dây

oi      ây

### 3. Tập đọc

## Sói và dê

Dê con đang gặm cỏ, bỗng thấy sói ở ngay trước mặt.  
Dù rất sợ, dê vẫn bình tĩnh nói:

– Để bác ngon miệng, con hát tặng bác một bài nhé?



Sói đồng ý. Dê con bèn lấy hết sức hét: “Be... be...”. Ông chủ đang ở gần đó nghe thấy, liền vác gậy chạy lại, ném sói một trận nện thân.

Phỏng theo *Truyện cổ Ba Tư*



Sắp xếp các tranh theo đúng nội dung truyện

1



2



### 4. Tập viết

oi con voi ây cây dừa



## Bài 101

# Ôi Ơi

### 1. Làm quen



trái ổi

bơi lội

### 2. Ghép chữ với hình cho đúng



rối nước



phơi thóc



cái chổi



đồ chơi



đĩa xôi



cái nồi

### 3. Tập đọc

## Ong và bướm

Con bướm trắng  
Lượn vườn hồng  
Gặp con ong  
Đang bay vội  
Bướm liền gọi  
Rủ đi chơi



Ong trả lời  
Tôi còn bạn  
Mẹ tôi dặn  
Việc chưa xong  
Đi chơi rong  
Mẹ không thích.

NHƯỢC THUÝ



Vì sao ong không đi chơi cùng bướm? Chọn ý đúng:

- a) Vì ong nghe lời mẹ, làm xong việc mới đi chơi.
  - b) Vì ong không thích chơi với bướm.
- Học thuộc lòng bài thơ.

### 4. Tập viết

Ôi trái ổi ơi bơi lời



## Bài 102

ui ưi

### 1. Làm quen



ngọn núi



gửi thư

### 2. Tiếng nào có vần ui? Tiếng nào có vần ưi?

1



cúi

2



ngủi

3



múi cam

4



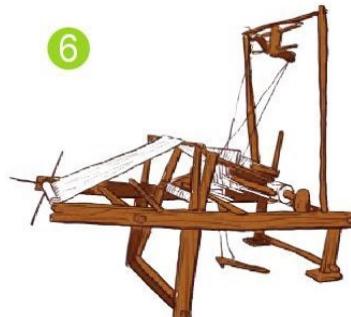
túi xách

5



chui

6



khung cùi

### 3. Tập đọc



## Hạt nắng bé con

Mẹ Mặt Trời thả hạt nắng xuống đất chơi.  
Hạt nắng gặp bông hồng bị gãy cành đang  
sụt sùi khóc. Nó an ủi, rồi gửi tặng bông hồng  
chiếc khăn vàng óng. Nghe hạt mầm thì thầm,  
nó phả hơi ấm xuống đất. Thế là mầm cây  
đội đất nhô lên.

Khi mẹ Mặt Trời gọi, hạt nắng bám cánh tay  
hồng của mẹ về bên kia núi.

Theo PHAN TRUNG HIẾU



Ghép đúng

a) Mẹ Mặt Trời

1) được hạt nắng an ủi.

b) Bông hồng

2) thả hạt nắng xuống đất chơi.

c) Hạt nắng

3) giúp hạt cây nảy mầm.

### 4. Tập viết

ui    ngọn núi    ủi    gửi thư



## Bài 103

# uôi ươi

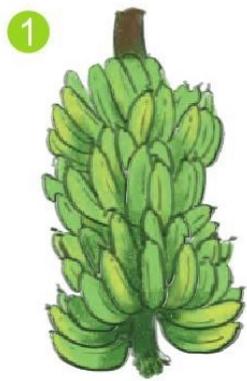
### 1. Làm quen



dòng suối

quả bưởi

2. Tiếng nào có vần **uôi**? Tiếng nào có vần **ươi**?



buồng chuối

con muỗi

tươi cười



đĩa muối

cười ngựa

buồng lưới

### 3. Tập đọc

## Cá và chim

Cá bơi dưới suối, thấy chim hót trên cây, bèn rủ:

- Này bạn chim ơi!

Chim có biết bơi

Xuống đây mà chơi

Thích lắm! Thích lắm!

Chim trả lời:

- Ôi bạn cá ơi!

Chim không biết bơi

Chim có đôi cánh

Chim bay trên trời.



Cá nói:

- Không lo chim ơi!

Cá bơi dưới suối

Chim bay trên trời

Ta cùng đi chơi

Thích lắm! Thích lắm!

Thế rồi hai bạn cùng đi chơi.

Theo NGUYỄN THỊ THẢO



Ghép đúng

a) Cá

1) cùng đi chơi.

b) Chim

2) bơi dưới suối.

c) Cá và chim

3) bay trên trời.

### 4. Tập viết

uôi dòng suối uôi quả bưởi



## Bài 104

# Thổi bóng

Truyện nước ngoài

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi

1



Giờ ra chơi, báo con làm gì?

2



Trong cuộc thi chạy, báo thắng hay thua? Thái độ của báo thế nào?

3



Trong cuộc thi leo cây, ai thắng?  
Thái độ của báo thế nào?

4



Trong cuộc thi vật tay, ai thắng?  
Thái độ của báo thế nào?

5



Thầy vẻ mặt của báo, thầy hổ nhở nó làm gì? Báo làm việc đó thế nào?

6



Thầy giáo khuyên báo điều gì?  
Báo nói thế nào?



## Bài 105

# Ôn tập

### 1. Tập đọc

#### Gà và vịt

Mờ sáng, vịt đã đến gọi gà:

– Dậy tập bơi đi, gà ơi!

Có tiếng gà:

– Tớ đi vắng rồi.

Vịt nói:

– Tớ định tập bơi xong sẽ đi kiếm giun.



Gà vội ra khỏi chuồng:

– Cho tớ đi kiếm giun với!

– Đợi tớ tập bơi xong đã nhé!

Thế là, chỉ vì lười mà tới nay gà vẫn không biết bơi.

Theo VŨ TÚ NAM



Ý nào đúng?

a) Tớ bị mệt.

Vịt rủ gà tập bơi, gà nói:

b) Tớ đi vắng rồi.

### 2. Nghe – viết

Chỉ vì lười, đến nay gà vẫn không biết bơi.



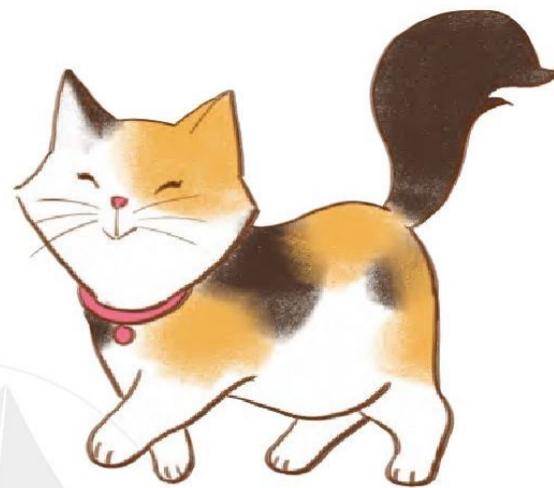
## Bài 106

ao      eo

### 1. Làm quen



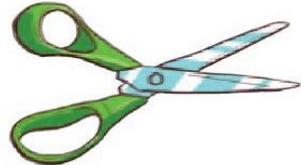
ngôi sao



con mèo

2. Tiếng nào có vần **ao**? Tiếng nào có vần **eo**?

1



cái kéo

2



gạo

3



bánh dẻo

4



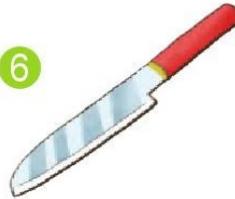
quả táo

5



mũ tai bèo

6



con dao

### 3. Tập đọc

## Mèo dạy hổ

Biết mèo săn giỏi, hổ đến xin học. Mèo giao hẹn: “Ta sẽ dạy. Nhưng anh không được bắt lũ thú nhỏ.”. Hổ đồng ý. Nhưng vừa học được cách vồ mồi, nó đã săn thỏ.

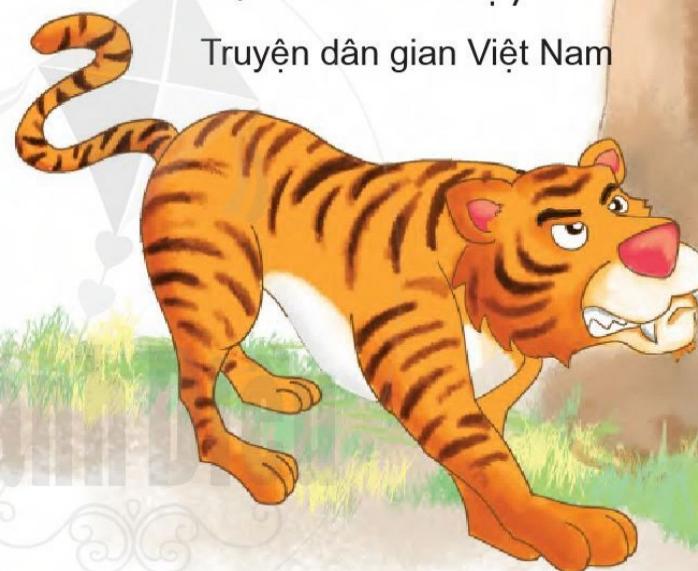


Thế là mèo không dạy hổ nữa.

Hổ nghĩ tài nó đã cao. Tối đó, nó chờ mèo đi qua, lao ra vồ. Mèo leo tốt lên cây, bảo:

– Mèo mèo meo! Ta có võ trèo, ta chưa dạy hổ.

Truyện dân gian Việt Nam



Chọn ý đúng

Mèo không dạy hổ nữa vì...

a) hổ không giữ lời hứa.

b) tài hổ đã cao.

### 4. Tập viết

ao      ngôi      sao      eo      con      mèo



## Bài 107

au      âu

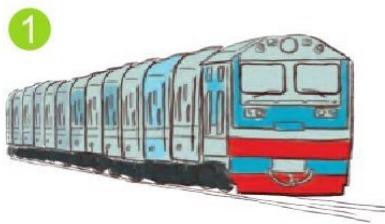
### 1. Làm quen



cây cau

chim sâu

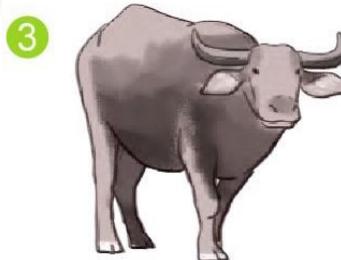
2. Tiếng nào có vần au? Tiếng nào có vần âu?



con tàu



bồ câu



con trâu



rau cải



cây cầu



bông lau

ao

eo

au

âu

### 3. Tập đọc

## Sáu củ cà rốt



Mẹ sai thỏ nâu ra vườn nhổ cà rốt. Mẹ bảo: “Nhổ sáu củ, con nhé!”.

Củ cà rốt nằm sâu dưới đất, nhưng nhổ không khó. Hấp! Hấp! Một lát sau, thỏ nâu đã nhổ được cả ôm. Nó chạy vào bếp đưa cho mẹ.

Không ngờ, thỏ mẹ la lên. Thì ra thỏ nâu nhổ lắm quá. Nó gãi đầu: “Hì! Con chưa biết đếm mà.”.

Theo 365 chuyện kể mỗi ngày



Những ý nào thể hiện đúng nội dung câu chuyện?

a) Thỏ nâu nhổ một ôm cà rốt.

b) Thỏ nâu chỉ nhổ sáu củ cà rốt.

c) Thỏ nâu chưa biết đếm.



### 4. Tập viết

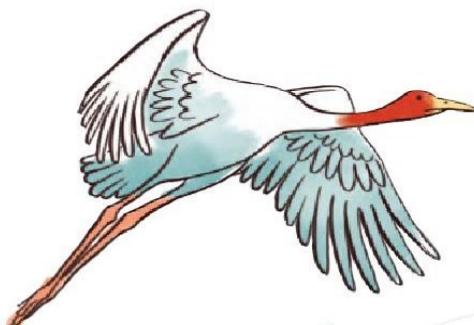
au cây cau âu chim său



## Bài 108

# êu iu

### 1. Làm quen



**con sếu**



**cái rìu**

### 2. Ghép chữ với hình cho đúng



1

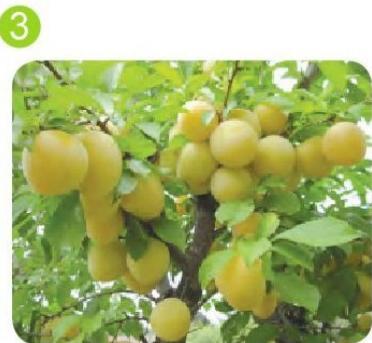
bé xíu



2

lều vải

triều quả



3

địu con

cái phễu



4



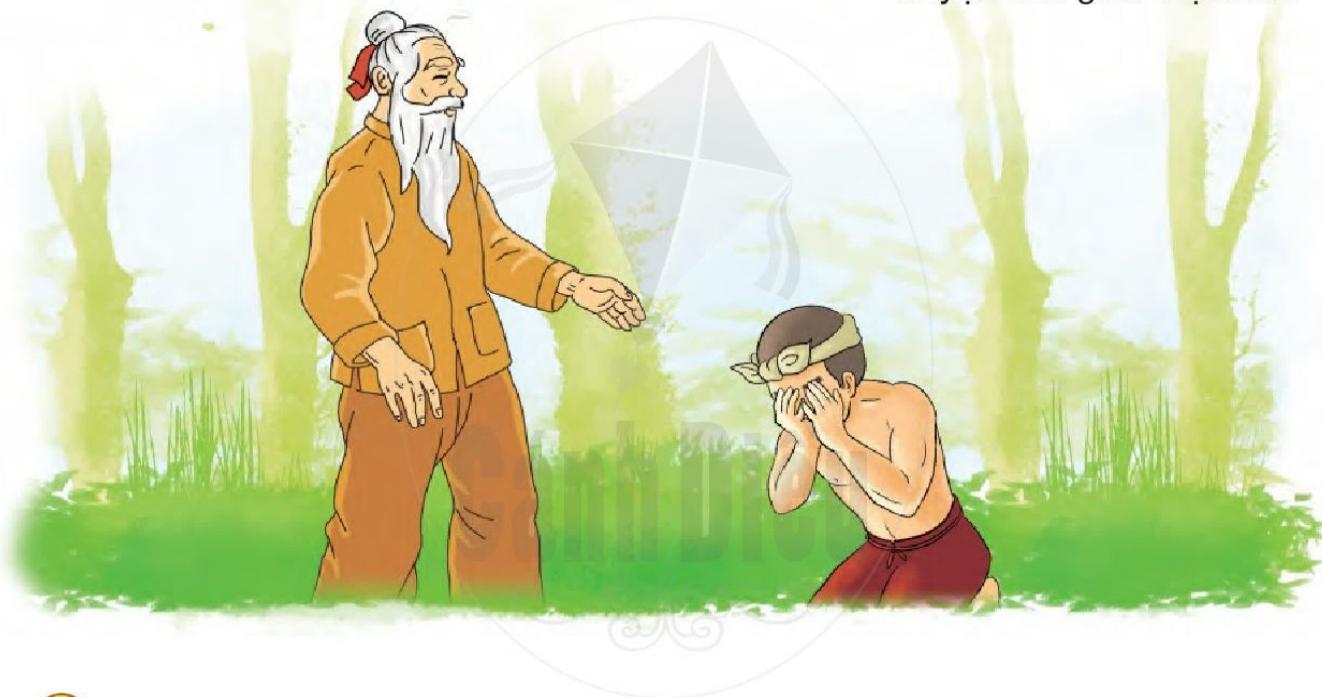
5

### 3. Tập đọc

## Ba lưỡi rìu (1)

Ngày xưa, ở làng kia có một chàng đốn củi nghèo. Tài sản của anh chỉ có chiếc rìu sắt. Một hôm, anh vào rừng đốn củi. Chẳng may, lưỡi rìu văng xuống sông. Buồn quá, anh ngồi khóc. Bỗng có một ông lão đến, hỏi: “Vì sao con khóc?”. Anh mếu máo trả lời. Ông lão bèn lặn xuống sông, mang lên một lưỡi rìu bạc.

Truyện dân gian Việt Nam



Nói tiếp

- a) Chàng đốn củi chỉ có...
- b) Một hôm, chàng đi đốn củi, chẳng may...

### 4. Tập viết

ê u c o n s e u i u c á i r i u



## Bài 109

# iêu yêu

### 1. Làm quen



vải thiều

đáng yêu

### 2. Tiếng nào có vần iêu? Tiếng nào có vần yêu?

1



niêu cơm

2



diều sáo

3



yêu quý

4



chuối tiêu

5



yếu điệu

6



cái chiếu

### 3. Tập đọc

## Ba lưỡi rìu (2)

Chàng tiều phu không nhận lưỡi rìu bạc là của mình.  
Ông lão lại lặn xuống sông, mang lên một lưỡi rìu vàng.  
Anh vẫn lắc đầu.

Cuối cùng, ông lão mang lên một lưỡi rìu sắt. Anh reo lên, nhận đó là chiếc rìu yêu quý của mình.

Ông lão nói: “Ta là Bụt. Con túng thiếu mà không tham.  
Ta thường cho con lưỡi rìu vàng và bạc này.”

Truyện dân gian Việt Nam



Sắp xếp các tranh theo đúng nội dung truyện



### 4. Tập viết

iêu vải thiều yêu đám yêu



## Bài 110

# Mèo con bị lạc

Truyện nước ngoài

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi

1



Thấy mèo con bị lạc,  
chị thỏ định cho mèo ăn gì?

2



Chị thỏ định cho mèo ăn gì?  
Mèo bảo sao? Thỏ đã làm gì?

3



Cô sóc mời mèo con ăn gì?  
Mèo con nói gì?

4



Chú nhím nói gì với mèo?  
Nghe chú nói, mèo thế nào?

5



Bác cú đã làm gì để giúp  
mèo con trở về nhà?

6



Câu chuyện kết thúc ra sao?



## Bài 111

# Ôn tập

### 1. Tập đọc

#### Điều ước

Có bác đánh cá nghèo câu được con cá bé xíu.

Cá van xin:

- Tôi là cá thần. Bác thả tôi ra, tôi sẽ tặng bác một điều ước.

Bác liền thả cá. Cá nói:

- Cảm ơn bác. Bác ước gì nào?

Bác đánh cá nói:

- Tôi ước muốn gì được nấy.

Cá trả lời:

- Bác tham quá nên sẽ chẳng được gì đâu.

Thế là bác đánh cá vẫn nghèo như xưa.



Theo 365 chuyện kể hằng đêm



Em thích ý kiến nào?

a) Tôi ước muốn gì được nấy.

b) Tham quá sẽ chẳng được gì.

### 2. Tìm vần phù hợp với ô trống (**am** hay **ang**) rồi chép lại câu sau:

Người nào th█ lam quá thì sẽ ch█ được gì.



## Bài 112

# ƯU ƯƠU

### 1. Làm quen

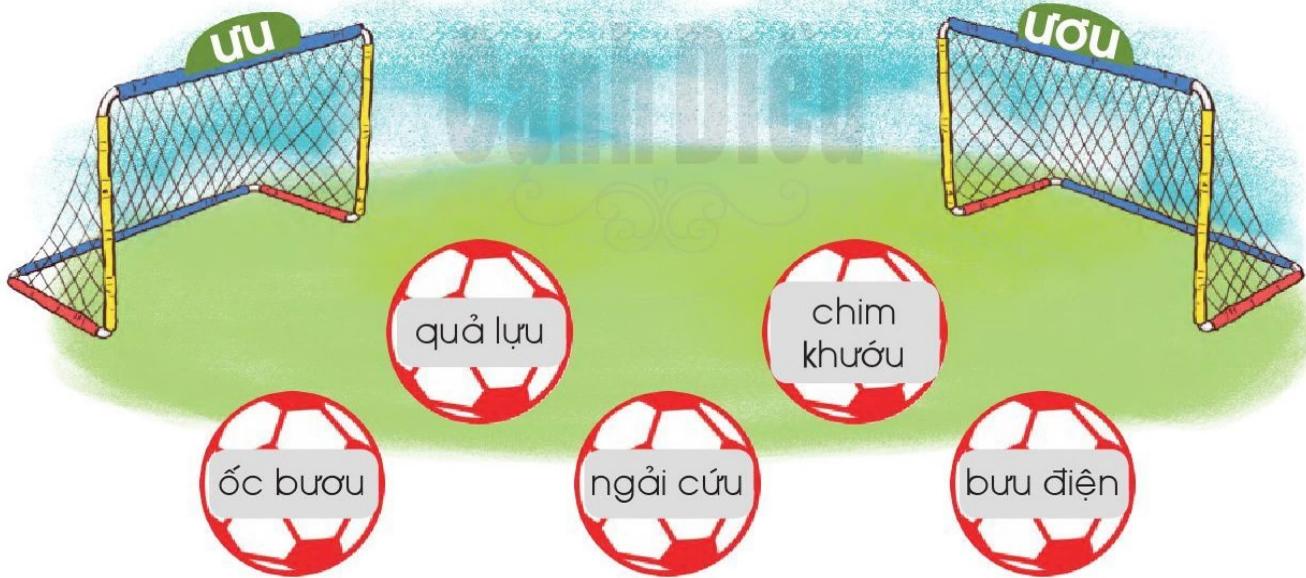


con cừu



hươu sao

### 2. Sút bóng vào hai khung thành cho trúng





### 3. Tập đọc

## Hươu, cùu, khướu và sói

Hươu ra suối chơi. Sói mò tới. Cùu thấy vậy, be to:  
“Có sói!”. Nghe tiếng cùu, hươu co giò chạy.

Sói thấy vậy, lao tới vồ cùu. Cùu kêu:

– Cứu tôi với!



Khướu đậu trên ngọn cây, thấy thế, la to:

– Hổ tới kìa!



Sói sợ hổ, bỏ cùu, chạy mất.

Hươu, cùu, khướu từ đó thân nhau.



MINH HOÀ



Ghép đúng

a) Cùu

1) làm sói sợ, bỏ cùu, chạy mất.

b) Khướu

2) từ đó thân nhau.

c) Ba bạn

3) kêu to để cứu hươu.

Em thích nhân vật nào? Vì sao?

### 4. Tập viết

hươu con cùu khướu sói



## Bài 113

oa

oe

### 1. Làm quen



cái loa

chích choè

Đánh vần

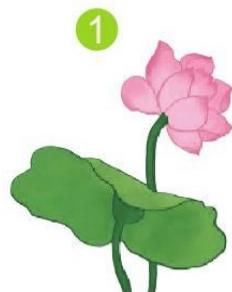


o - a - oa



o - e - oe

2. Tiếng nào có vần oa? Tiếng nào có vần oe?



hoa sen



tròn xoe



chìa khoá



loé sáng



tàu hỏa

### 3. Tập đọc

## Hoa loa kèn

Trong vườn, muôn hoa khoe sắc.  
Cúc đại đoá xoè những ngón tay mập, khoẻ  
đón nắng mai. Hoa hồng chê: “Thô quá!”. Loa  
kèn nghe vậy rất buồn. Nó nép sát bờ rào.

Lúc ấy, bác làm vườn tới. Đến bên loa kèn,  
thấy nó vẫn ngậm nụ, bác thì thầm: “Dậy đi  
nào!”. Loa kèn bật nở. Những đoá hoa như  
những chiếc loa xinh xắn bắt đầu tỏa hương.



THANH CHƯƠNG



Ý nào đúng?

- a) Loa kèn không muốn nở vì sợ cúc chê nó thô.
- b) Nhờ bác làm vườn khích lệ, loa kèn bật nở.

### 4. Tập viết

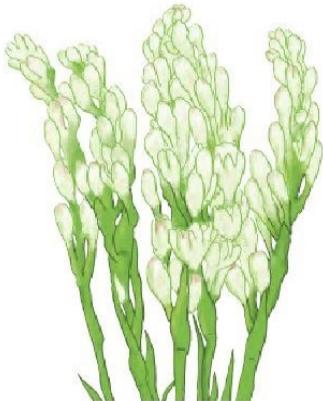
oa cái loa oe chich choè



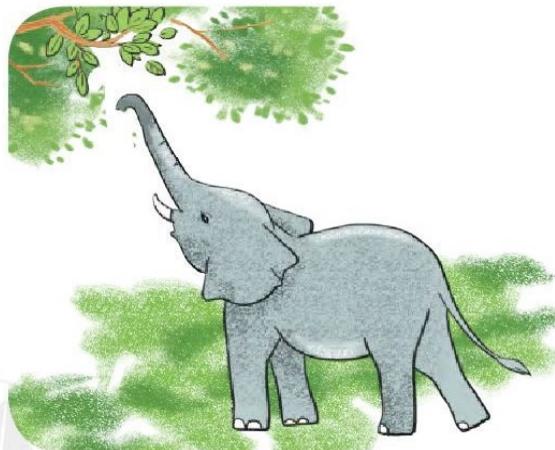
## Bài 114

uê      uơ

### 1. Làm quen



**hoa huệ**



**huơ vòi**

### 2. Xếp hoa vào hai nhóm

**uê**

**thuở bé**

**xum xuê**

**vạn tuế**

**Huế**

**uơ**

**thuê**

**huơ tay**



### 3. Tập đọc

## Lợn rừng và voi

Lợn rừng lang thang trong rừng cây xum xuê.

Gặp voi vừa đi vừa huơ vòi, nó nghĩ: “Voi to nhưng ngờ nghêch lắm.”. Thế là nó nhầm voi xông tới. Nào ngờ, voi huơ vòi nhắc bổng lợn lên, ném xuống vệ đường.

Lợn sợ quá, chạy về mách mẹ. Mẹ nó hết hồn: “Đời thuở nào lợn thắng được voi! Con chớ tự kiêu mà hại thân!”.

Phỏng theo *Lợn rừng và voi* (Tú Nga kể)



Ghép đúng

a) Lợn rừng con nghĩ là

b) Lợn rừng mẹ bảo con

1) chó tự kiêu  
mà hại thân.

2) mình thắng  
được voi.

### 4. Tập viết

uê hoa huê uổ huơ vòi



## Bài 115

# uy uya

### 1. Làm quen



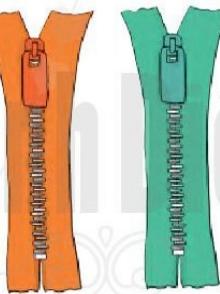
tàu thuỷ

đêm khuya

### 2. Tiếng nào có vần uy? Tiếng nào có vần uya?



khuy áo



phéc mơ tuya



ruy băng



huy hiệu



luỹ tre

### 3. Tập đọc

## Vườn hoa đẹp

Vườn nhà Thuỷ trồng rất nhiều hoa. Hoa cúc thuỷ đủ màu sắc. Hoa tuy líp đỏ mộng. Hoa giấy cánh mỏng như tờ paper luya. Hoa thuỷ tiên cánh trắng, nhuỵ vàng. Hoa dạ hương càng về khuya càng thơm. Hoa bách nhật chỉ bằng cái khuy áo, tươi lâu ơi là lâu,... Mùa nào vườn cũng rực rỡ, ngát hương.

TÚ NGA



Nói về vẻ đẹp của một loài hoa



Hoa tuy líp đỏ mộng.

1



2



3



4



5



6



### 4. Tập viết

uy tầu thuỷ uya đêm khuya



## Bài 116

# Cây khế

Truyện dân gian Việt Nam

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi

1



Hai anh em nhà kia tính tình  
khác nhau thế nào?

2



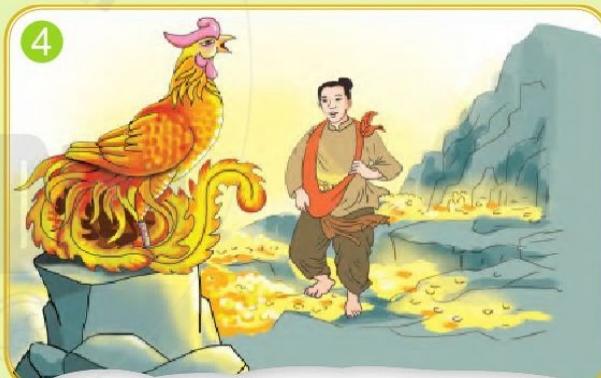
Khi cho em ra ở riêng,  
người anh chia gì cho em?

3



Chim phượng hoàng bay đến  
cây khế để làm gì? Nó hứa gì?

4



Người em theo chim  
đi đâu và lấy được gì?

5



Khi thấy em trở nên giàu có,  
người anh đã làm gì?

6



Vì sao người anh  
rơi xuống biển?



## Bài 117

# Ôn tập

### 1. Tập đọc



### Bài học cho gà trống

Hoạ mi, khướu, chích choè tập bay từ sáng đến khuya  
để tham gia hội khoẻ. Còn gà trống chỉ rong chơi, chẳng  
tập gì.

Ngày hội đến. Các bạn chim đều bay vút lên ngọn cây  
cao. Riêng gà trống, tuy cố xoè cánh, cũng chỉ bay lên  
được ngang đống rơm, rồi rơi bịch xuống.

Từ thuở đó đến giờ, gà trống vẫn đỏ mặt vì ngượng.

THANH UYÊN



- Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:
- Vì sao gà trống thua
  - Đến bây giờ, gà trống vẫn đỏ mặt

### 2. Tập chép

Hoạ mi, khướu, chích choè tập bay từ sáng đến khuya.



## Bài 118

# oam oǎm

### 1. Làm quen



**ngoām**

**mỏ khōǎm**

Đánh vần

**oam**

**oǎm**

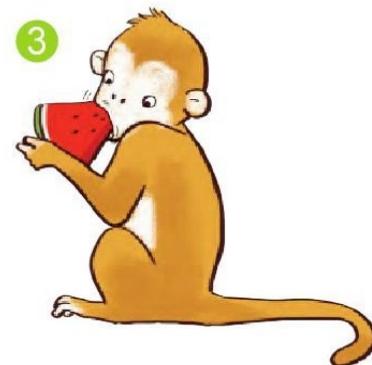
**o a m**

**o ā m**

o - a - mờ - oam

o - ā - mờ - oǎm

### 2. Tiếng nào có vần **oam**? Tiếng nào có vần **oǎm**?



1 Dê nhai lá  
nhồm nhoàm.

2 Giếng nước  
sâu hoǎm.

3 Khỉ ngoām  
dưa hấu.

oam

oǎm

### 3. Tập đọc

## Mưu chúa thỏ

Ở khu rừng nọ, mỗi ngày một con thú phải nộp mạng cho hổ. Đến lượt thỏ, nó buồn bã đi lang thang. Thấy bóng mình dưới giếng, thỏ nghĩ ra một kế. Nó đến gặp hổ, nói: “Có một ông hổ khác đòi ăn thịt con.”.

Hổ theo thỏ ra giếng. Thấy bóng mình dưới lòng giếng sâu hoắm, hổ gầm: “Oàm...”.

Tiếng gầm dưới giếng vọng lên, hổ lao xuống. Thế là hết đòn hổ ác.

Truyện dân gian Việt Nam (Thanh Tú kể)



Vì sao hổ tụt đầu xuống giếng? Chọn ý đúng:

- a) Vì dưới giếng có con hổ khác.
- b) Vì nó tưởng dưới giếng có con hổ khác.

### 4. Tập viết

oam ngoam oăm mỏ khoambre



## Bài 119

# oan oat

1. Làm quen

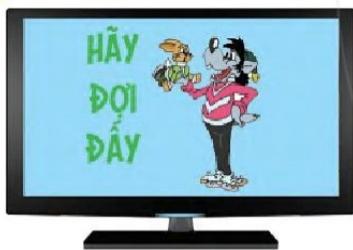


## máy khoan

## trốn thoát

2. Tiếng nào có vần **oan**? Tiếng nào có vần **oat**?

1



phim hoạt hình

2



đĩa oán

3



hoa xoan

4



soát vé

5



đoạt giải

6



đoàn quân nhạc

oam

oǎm

oan

oat

### 3. Tập đọc

## Đeo chuông cổ mèo

Một bầy chuột bàn cách thoát khỏi vuốt mèo. Bàn mãi, chẳng nghĩ được kế gì. Chợt chuột nhắt nói:

- Chỉ cần đeo chuông lên cổ mèo. Mèo đi thì chuông kêu, ta sẽ kịp thoát.

Bầy chuột gật gù. Nhưng không con nào dám nhận việc này. Có con chuột già khôn ngoan bảo:

- Chuột nhắt à! Nếu cậu đeo được chuông lên cổ mèo thì kế của cậu rất hay.

Theo LÉP TÔN-XTÔI



Vì sao kế của chuột nhắt không thực hiện được? Chọn ý đúng:

- a) Vì chuột đến gần sẽ bị mèo vồ.
- b) Vì chuột đến gần, mèo sẽ chạy.

### 4. Tập viết

oan máy khoan oat trốn thoát



## Bài 120

# oă̄n oă̄t

### 1. Làm quen



tóc xoă̄n

chỗ ngoă̄t

### 2. Tìm từ ngữ ứng với hình



khuya khoă̄t

dâ̄y xoă̄n

ngoă̄t đuôi

oă̄n tù tì

đi thoă̄n thoă̄t

### 3. Tập đọc



## Cải xanh và chim sâu

Sáng sớm, chim sâu bay đến vườn cải. Cải xanh lìu bàu: “Để em ngủ.”. Chim sâu buồn bã bay đi.

Nào ngờ, lũ sâu rủ nhau đến cắn cải xanh. Cải oằn mình chống đỡ. Lá cải ngoắt phải, ngoặt trái nhưng không đuổi được sâu. Cải rụt xuống, mềm oặt.

Chim sâu vội bay đến, thoăn thoắt bắt sâu. Cải không đau nữa. Từ đó, cải và chim sâu thành bạn thân.

Theo *Bà chúc cháu ngủ ngon* (Minh Thông kể)



## Cánh Diều



Nói tiếp ý còn thiếu để hoàn thành sơ đồ tóm tắt truyện

1) Cải xanh ngái ngủ,  
xua chim sâu đi.

2) Lũ sâu...

4) Từ đó, cải xanh và  
chim sâu...

3) Chim sâu bay  
đến cứu cải xanh.

### 4. Tập viết

oăm tóc xoăm oắt chõ ngoặt



## Bài 12A

# uân uất

### 1. Làm quen



## huân chương

## sản xuất

### 2. Giúp thỏ đem cà rốt về hai nhà kho cho đúng



uân



uất

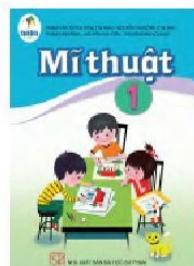
mùa xuân

ảo thuật

tuần tra

khuân vác

mĩ thuật



### 3. Tập đọc

## Cáo và gà

Gà đang đi dạo trên đồng thì gặp cáo. Cáo ngọt ngào: “Bạn đi chơi xuân à? Ôi, bạn thật tuấn tú! Tôi ôm bạn nhé!”. Gà mải nghe nịnh, cáo lao tới ngoạm gà.

Mấy bác nông dân nhìn thấy, lao ra đuổi cáo.

Gà bảo cáo: “Anh nói hai ta là bạn thì họ sẽ không đuổi nữa.”.

Cáo vừa mở miệng, gà đã bay tót lên cây.

Cáo uất quá nhưng không làm gì được.

Theo *Truyện ngụ ngôn nổi tiếng thế giới*  
(Phan Huy Chí kể)



Gà làm cách nào để thoát thân? Chọn ý đúng:

a) Gọi người đuổi đánh cáo.

b) Lừa cáo mở miệng, bay đi.

### 4. Tập viết

uân huân chương uật sám xuất



## Bài 122

# Hoa tặng bà

Theo Chuyện kể cho bé

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi

1



Đi học về, voi con xin phép  
mẹ đi đâu?

2



Trên đường đi, voi con giúp  
bác dê làm gì?

3



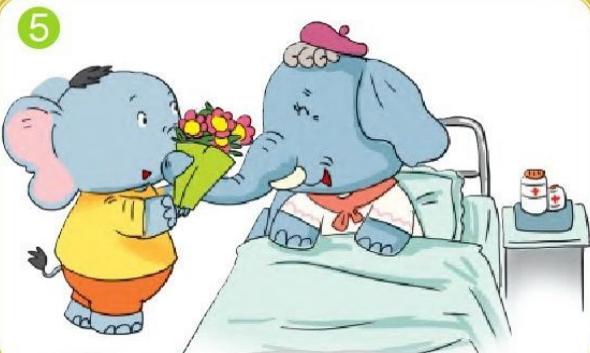
Voi con giúp cún con làm gì?

4



Cún con cảm ơn voi thế nào?

5



Voi bà hỏi gì khi nhận bó hoa  
voi con tặng?

6



Nghe voi con kể, voi bà khen  
cháu thế nào?



## 1. Tập đọc

## Vườn thú

Lớp bé Xuân đi thăm vườn thú. Về nhà, bé kể với bà: “Con hổ ăn tham lắm. Nó ngoạm cả tảng thịt bò. Con voi thì lấy đuôi quất lên lưng. Chắc nó mỏi lưng, bà nhỉ? Lũ chích choè cứ nhảy thoăn thoắt. Con vẹt có cái mỏ khoằm. Còn con công trắng, toàn thân trắng toát.”.

Nghĩ một lúc, bé nói: “Bà mà ngoan thì cô giáo cháu sẽ đưa bà đi thăm vườn thú.”.



THANH KIM



Thay hình ảnh bằng từ ngữ thích hợp và nói lại các câu sau:

a) rất tham ăn.

b) lấy đuôi quất lên lưng.

c) nhảy thoăn thoắt.

d) có cái mỏ khoằm.

e) toàn thân trắng toát.

2. Tìm vần phù hợp với ô trống (**oān** hay **oăm**) rồi chép lại hai câu sau:

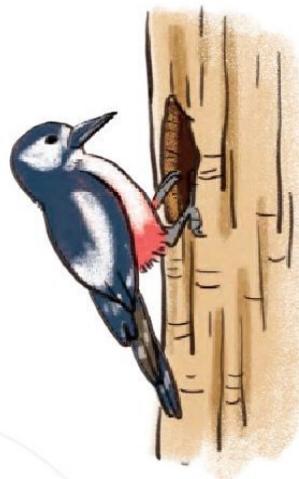
Vẹt có cái mỏ kh. Chích choè nhảy th thoắt.



## Bài 124

# oen oet

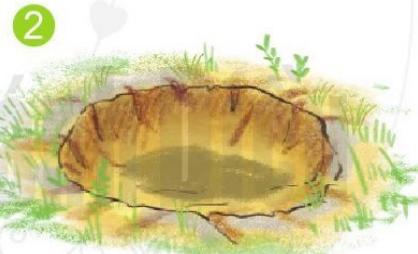
### 1. Làm quen



## nhoǎn cười

## khoét tổ

### 2. Tiếng nào có vần **oen**? Tiếng nào có vần **oet**?



cưa xoèn xoẹt

hở nông choèn

mặc loè loẹt

### 3. Ghép đúng

a) Màu sơn

1) hoen gi.

b) Thanh sắt

2) xám ngoét.

c) Bầu trời

3) đở choét.



Bầu trời (c) – xám ngoét (2).

#### 4. Tập đọc

## Chú hề

Môi đỏ choen choét  
Mũi - quả cà chua  
Áo quần loè loẹt  
Đóng vai vui đùa.

Mỗi lần nhìn bé  
Chú nhoẻn miệng cười  
Nụ cười thân thiện  
Sáng bừng trên môi.

Bé đi xem xiếc  
Biết bao trò vui  
Về nhà chỉ nhớ  
Chú làm hề thôi.



TRẦN MẠNH



Nói tiếp những từ ngữ tả chú hề

Môi...

Mũi...

Áo quần...

Nụ cười...

#### 5. Tập viết

oen nhoẻn cười oet khoét tő



## Bài 125

# uyên uyêt

### 1. Làm quen



## chim vành kh**uyên**

## **uyết** binh

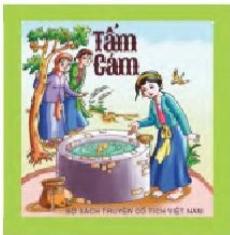
### 2. Ghép chữ với hình cho đúng

1



thuyền buồm

3



trăng khuyết

5



trượt tuyết



bóng chuyền

### 3. Tập đọc

## Vầng trăng khuyết

Có chiếc thuyền lần đầu ra biển. Nó luôn miệng reo: “Tuyệt quá!”.

Buổi sớm, Mặt Trời nhô lên, nhuộm hồng mặt biển. Về đêm, biển càng huyền ảo. Mảnh trăng cong như lưỡi liềm giữa bầu trời sao.

Thuyền không hiểu con gì gặm, làm trăng khuyết. Bác tàu thuỷ bảo: “Trăng đi xa rồi nên cháu chỉ thấy được một phần. Nửa tháng nữa, trăng quay về, cháu sẽ lại thấy trăng tròn.”.

NGUYỄN HOÀNG



Ghép đúng

a) Chiếc thuyền

1) cong như lưỡi liềm.

b) Mảnh trăng

2) lần đầu ra biển.

### 4. Tập viết

uyễn khuyễn uyết tuyệt bình



## Bài 126

# uyн uyt

### 1. Làm quen



**màn tuyн**

**xe tuyт**

### 2. Tiếng nào có vần **uyn**? Tiếng nào có vần **uyт**?



**tuýt còi**



**huýt sáo**



**dầu luyn**



**xoắn xuýt**

### 3. Tập đọc

## Đôi bạn

Nhà Tuấn có chó Tuyn và mèo Kít. Hai bạn luôn xoắn xuýt bên nhau.

Đôi khi, Kít đùa dai, Tuyn gầm gù, không bàng lòng. Tuấn huýt sáo, thế là Tuyn chạy đến.

Một hôm, Tuyn và Kít nghịch bên bờ ao. Kít suýt ngã xuống nước. Tuyn thì không sợ nước. Có lần, nó nhảy xuống ao, đuổi lũ vịt kêu vang cả mặt nước.

ĐỖ NGUYÊN



Ghép đúng

a) Tuyn

1) xoắn xuýt bên nhau.

b) Kít

2) là một con chó nhỏ.

c) Tuyn và Kít

3) là một con mèo nhỏ.

### 4. Tập viết

uyn mà tuyn uyt xe buýt



## Bài 121

# oang oac

### 1. Làm quen



## khoang tàu

## áo khoác

2. Tiếng nào có vần **oang**? Tiếng nào có vần **oac**?

1



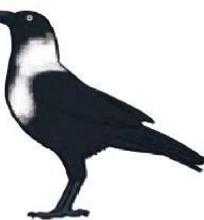
khoác ba lô

2



xoạc chân

3



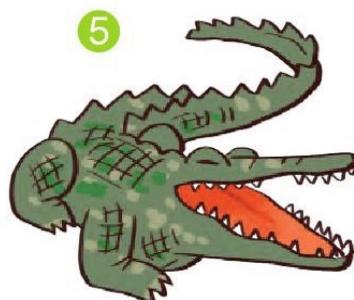
quạ khoang

4



áo choàng

5



ngoác miệng

6



nứt toác

oen oet uyên uyêt uyn uyt oang oac

### 3. Tập đọc

## Thỏ trắng và quạ khoang

Thỏ trắng khoe với các bạn: “Tôi biết bay.”. Quạ khoang mắng nó khoác lác. Thỏ tên tò.

Hôm sau, quạ đang đậu ở bờ rào thì bị chó vồ. Thỏ thấy vậy bèn nhảy lên mô đất trước mặt chó. Thấy thỏ, chó bỏ quạ, lao tới. Nhanh như cắt, thỏ phóng vào rừng.

Gặp thỏ, quạ rối rít cảm ơn. Thỏ bén lên: “Hôm trước, em khoác lác. Chị bỏ qua nhé!”.

Phỏng theo truyện nước ngoài (Mạnh Hưởng kể)



Những ý nào đúng?

- a) Thỏ chê quạ khoác lác.
- b) Thỏ dũng cảm, mưu trí cứu quạ.
- c) Quạ cảm ơn thỏ.

### 4. Tập viết

oang khoang tàu oac áo khoác



## Bài 128

# Cá đuôi cờ

NGUYỄN THỊ VIỆT ANH

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi

1



Các loài cá trong hồ  
mở hội gì? Ai đã vượt  
lên trước?

2



Khi cá săn săt và cá rô đang  
cố sức về đích thì chị chim sẻ  
bay đến nói gì?

3



Cá rô hay cá săn săt quay lại  
giúp chị chim sẻ?

4



Cá săn săt đã giúp được gì  
cho chị chim sẻ? Khi nó tiếp tục  
cuộc thi thì ai đã về đích?

5



Tại lễ trao giải, chim sẻ đã  
nói gì với mọi người?

6



Vì sao cá săn săt được trao  
giải đặc biệt? Vì sao cá săn săt  
còn được gọi là cá đuôi cờ?



## Bài 129

# Ôn tập

### 1. Tập đọc

### Những người bạn tốt

Mèo đi thi bơi thuyền. Mỗi đội cần hai vận động viên nhưng mèo chẳng thích ai.

Ếch bơi giỏi, nhưng mèo chê miệng ếch rộng ngoác.  
Lợn chèo khoẻ, nhưng mèo chê lợn béo.

Cuối cùng, mèo chèo thuyền một mình. Vừa ra xa bờ, thuyền tròng trành, mèo rơi xuống nước. Ếch vội đưa mèo lên bờ. Lợn lấy khăn, choàng cho mèo. Mèo xuýt xoa: “Các bạn thật tuyệt. Xin lỗi các bạn nhé!”.

Phỏng theo NGÂN HÀ (Đỗ Nguyên kể)



① Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:

- a) Ai là bạn tốt của mèo
- b) Mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn
- c) Vì sao mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn



### 2. Nghe – viết

Mèo xuýt xoa:  
– Các bạn thật là tuyệt vời.



## Bài 130

# oă̄ng oă̄c

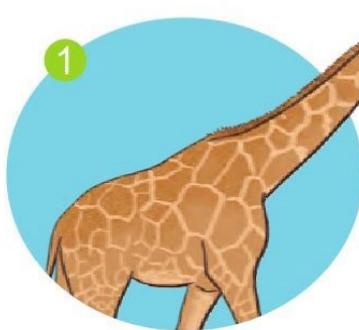
### 1. Làm quen



**con hoă̄ng**

**ngoă̄c tay**

### 2. Tìm từ ngữ ứng với hình



1

ngoă̄c sừng

cổ dài ngoă̄ng



2

dấu ngoă̄c đơn



3

chạy loă̄ng quă̄ng

chớp loă̄ng ngoă̄ng

4 ( )



5

oă̄ng oă̄c

### 3. Tập đọc

## Ai can đảm?

Ba bạn chơi trong sân.

Hoằng liền thoắng khoe khẩu súng nhựa. Thắng vung thanh kiếm gỗ: “Tớ chẳng sợ gì.”. Tiến chưa kịp nói gì thì một đàn ngỗng đi vào sân. Chúng vươn cổ dài ngoẵng, kêu “quàng quạc”, chui mỏ về phía trước như định đớp bọn trẻ.

Hoằng ngoắc súng vào vai, bỏ chạy. Thắng nấp sau lưng Tiến. Tiến nhặt một cành cây, xua ngỗng. Đàn ngỗng quay đầu chạy miết.



Theo NHỊ HÀ



Thấy đàn ngỗng xuất hiện, ba bạn làm gì? Ghép đúng:

a) Hoằng

1) nấp sau lưng Tiến.

b) Thắng

2) nhặt cành cây, xua ngỗng đi.

c) Tiến

3) ngoắc súng vào vai, bỏ chạy.

Em thích nhân vật nào? Vì sao?

### 4. Tập viết

oắng con hoằng      oặc ngoắc tay



## Bài 131

# oanh oach

### 1. Làm quen



khoanh bánh

thu hoạch

### 2. Tiếng nào có vần **oanh**? Tiếng nào có vần **oach**?



doanh trại



làm kế hoạch nhỏ



chim oanh



giày mới toanh

### 3. Tập đọc

## Bác nông dân và con gấu (1)

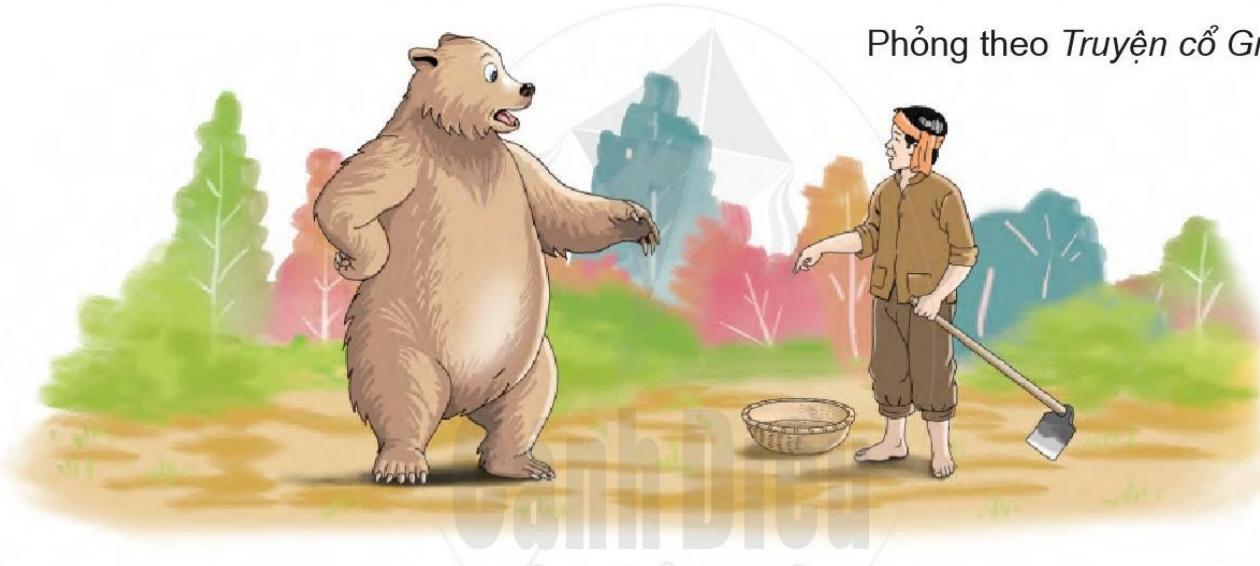
Một bác nông dân vào rừng cuốc đất, trồng cải củ. Mải gieo hạt, chợt ngoảnh lại, bác thấy một con gấu to lớn đang chạy tới. Gấu quát:

- Ai cho mì vào rừng của ta?

Bác nông dân rất sợ nhưng vẫn bình tĩnh đáp:

- Hãy để tôi gieo ít cải trên khoảnh đất này. Lúc thu hoạch, tôi chỉ lấy gốc. Tất cả phần còn lại thuộc về ông.

Phỏng theo *Truyện cổ Grim*



Nói tiếp để hoàn thành câu bác nông dân nói với gấu:

Lúc thu hoạch, tôi chỉ lấy...

Tất cả phần còn lại...

### 4. Tập viết

oanh khoanh bánh

oach thu hoạch



## Bài 132

# uênh uêch

### 1. Làm quen



## nói huênh hoang vẽ nguêch ngoạc

### 2. Tiếng nào có vần **uênh**? Tiếng nào có vần **uêch**?

Tiếng	có uênh	có uêch
xuênh (xoàng)		
(bôc) tuêch		
(rõng) tuêch		
(trống) huêch		
chuênh (choáng)		
khuêch (khoác)		



(trống) **huêch** có vần **uêch**

### 3. Tập đọc

## Bác nông dân và con gấu (2)

Gấu nghe vậy thì thích lắm. Nó há cái miệng rộng huếch, gật gù: “Được, được!”. Rồi huênh hoang: “Sư tử còn phải sợ ta. Mi không giữ lời hứa, ta sẽ cho biết tay!”.

Cải lớn, bác nông dân lấy phần củ trắng nõn nằm dưới đất, để lại ngọn và lá cho gấu. Gấu ném lá cải, thấy đắng ngắt, tức mà không làm gì được.

Phỏng theo *Truyện cổ Grim*



Vì sao gấu tức mà không làm gì được? Chọn ý đúng:

- a) Vì bác nông dân khoẻ hơn gấu.
- b) Vì bác nông dân đã làm đúng lời hứa.

### 4. Tập viết

huênh huênh hoang

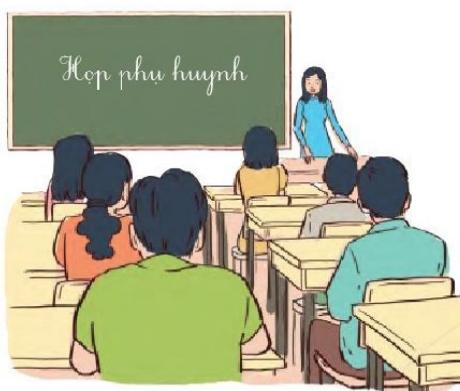
huếch nguếch ngoạc



## Bài 133

# uynh uych

### 1. Làm quen



## họp phụ huynh chạy huỳnh huych

### 2. Tiếng nào có vần **uynh**? Tiếng nào có vần **uych**?



ngā huých



đèn huỳnh quang



khuỳnh tay



huých tay

oăng oăc oanh oach uênh uêch uynh uych

### 3. Tập đọc

## Hà mã bay



Hà mã muốn bay. Chú chọn một bãi rộng, khuỳnh chân lẩy đà. Nhưng luýnh quýnh mãi, chú vẫn chẳng bay được.

Chú nghĩ: "Mình nặng quá.". Để giảm cân, sáng sáng, chú chạy huỳnh huých. Sau một tháng, chú leo lên mỏm đá, nhảy vọt lên, nhưng lại rơi huỳnh xuống đất.

May quá, bố chú đã ghi tên chú vào lớp học nhảy dù. Thế là hà mã bay được lên bầu trời. Thật tuyệt!

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Thành Trung kể)



- a) Hà mã bố giúp con bay lên bầu trời bằng cách nào?
- b) Theo em, con người bay lên bầu trời bằng cách nào?



### 4. Tập viết

wynh wych huỳnh huých



## Bài 134

# Chim hoạ mi

AN-DÉC-XEN

1. Nghe kể chuyện

2. Trả lời câu hỏi



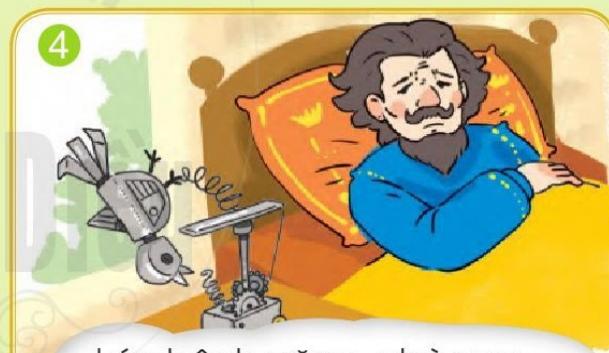
Nhà vua sống ở đâu? Nơi đó có khu vườn thế nào? Điều kì diệu nhất trong khu vườn là gì?



Nhà vua làm gì để được nghe hoạ mi hát? Tiếng hót của hoạ mi làm vua cảm thấy thế nào?



Ít lâu sau, nhà vua được tặng một con chim máy có đặc điểm gì? Vì sao hoạ mi thật buồn bã bay đi?



Lúc bệnh nặng, nhà vua khao khát điều gì? Vì sao chim máy không hót được?



Hoạ mi thật làm gì? Tiếng hót của nó giúp nhà vua thế nào?



Nhà vua muốn giữ hoạ mi ở lại nhưng nó xin vua điều gì? Nó hứa gì?



## Bài 135

# Ôn tập

### 1. Tập đọc

#### Cá to, cá nhỏ

Cá to đuổi bắt lũ cá nhỏ. Lũ cá nhỏ luýnh quýnh xin tha mạng.

Cá to ngoác miệng rộng huếch, huênh hoang: “Kẻ yếu phải làm thức ăn cho kẻ mạnh.”.

Xoạch! Một chiếc lưới quăng xuống, chụp lấy cả bọn. Lũ cá nhỏ lọt qua mắt lưới, thoát hết. Chỉ cá to bị mắc lại. Lũ cá nhỏ ngoảnh đầu, bảo cá to: “Tiếc là có kẻ còn mạnh hơn bác.”.

Theo NGUYỄN TRUNG



Ý nào đúng?

Khi lưới được kéo lên:

a) Cá to, cá nhỏ đều bị mắc lưới.

b) Lũ cá nhỏ lọt qua mắt lưới, cá to bị mắc lại.

### 2. Tìm chữ phù hợp với ô trống (c hay k) rồi chép lại câu sau:

Con **á** to **i**êu ngạo, huênh hoang, bị mắc lưới.



## Bài 136

# oai oay uây

1. Làm quen



**điện thoại**

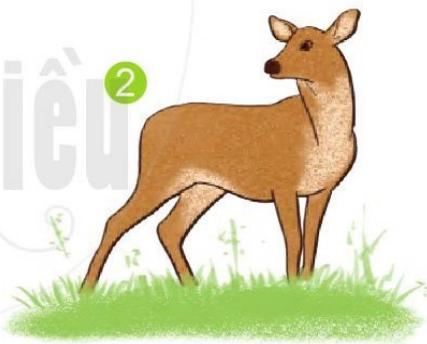
**ghế xoay**

**khuấy bột**

2. Tiếng nào có vần **oai**? Tiếng nào có vần **oay**? Tiếng nào có vần **uây**?



quả xoài



ngoài lại



ngoe nguẩy



lốc xoáy

### 3. Tập đọc

## Thám tử mèo

Mèo mơ làm thám tử. Nhưng đội thám tử chỉ tuyển những chú chó. Thấy mèo, họ nguầy nguẩy bỏ đi.

Mèo loay hoay nghĩ kế. Nó hoá trang thành cún và trúng tuyển.

Vào đội, mèo khám phá ra một vụ trộm lớn. Cả đội mừng công. Đúng lúc được nhà vua gắn huân chương, mèo khoái chí, buột miệng kêu: “Meo!”.

Nhưng vì có tài, mèo vẫn được giữ lại. Nó còn lên chức đội trưởng.

Theo truyện nước ngoài (Nguyễn Hoàng Kế)



Ý nào đúng?

- a) Mèo được tuyển vào đội thám tử vì nó là mèo.
- b) Mèo được giữ lại ở đội thám tử vì nó có tài.

### 4. Tập viết

oai xoài oay xoay uây khuấy



## Bài 131

# Vần ít gấp

1. Làm quen



cái xoong



quần soóc



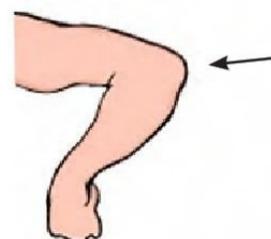
đèn tuýp



ngoằn ngoèo



nguều ngoào



khuỷu tay

2. Tiếng nào có vần oap? Tiếng nào có vần uâng?



bóng



khúc khuỷu



bâng khuâng



ì oạp



boong tàu



đàn oóc



oong ooc oap uyp uâng oao oeo uêu uyu

### 3. Tập đọc

## Ý kiến hay



Thỏ và các bạn ra biển nghỉ hè.

Đêm ấy, cả bọn lên boong tàu. Trăng sáng hơn đèn tuýp. Thỏ mở đàn oóc, hát vang. Mèo tiu nghỉu vì vừa câu hụt con cá to cưng “ngao ngao” hoà giọng. Vượn làm xiếc, tay nguều ngoào đu trên sợi dây buồm ngoằn ngoèo.

Còn sóc, nó bâng khuâng nghe sóng vỗ ì oạp. Nó bảo: “Tôi muốn kiếm vỏ ốc biển tặng mẹ.”. Cả bọn ồ lên: “Ý kiến quá hay!”.

NGUYỄN MINH



Ghép đúng

a) Mèo

1) ì oạp.

b) Tay vượn

2) ngoao ngoao.

c) Dây buồm

3) bâng khuâng.

d) Sóc

4) nguều ngoào.

e) Sóng

5) ngoằn ngoèo.



Tay vượn (b) - nguều ngoào (4)

### 4. Tập viết

cái xoong quần áo

đèn tuýp ngoằn ngoèo

# ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

## Đánh giá

M

### I. ĐỌC THÀNH TIẾNG

Mỗi học sinh đọc một đoạn thơ,  
đoạn văn khoảng 40 tiếng.

#### Mời vào

(Trích)

Cốc, cốc, cốc!

- Ai gọi đó?
- Tôi là thỏ.
- Nếu là thỏ  
Cho xem tai.

Cốc, cốc, cốc!

- Ai gọi đó?
- Tôi là nai.
- Thật là nai  
Cho xem gạc.

Cốc, cốc, cốc!

- Ai gọi đó?
- Tôi là gió.

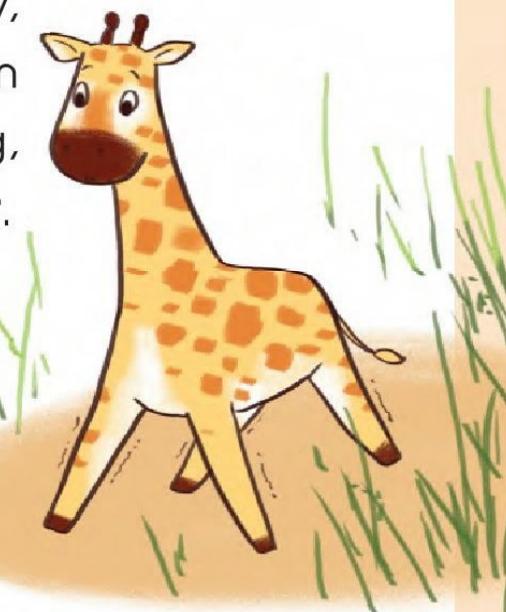
Xin mời vào  
Kiêng chân cao  
Trèo qua cửa  
Cùng soạn sửa  
Đón trăng lên  
Quạt mát thêm  
Hơi biển cả  
Reo hoa lá  
Đẩy buồm thuyền...  
Đi khắp miền  
Làm việc tốt.

VÕ QUẢNG

## Hươu cao cổ dạy con

① Khi sinh con, hươu mẹ không nằm mà đứng. Hươu mẹ rất cao. Vì vậy hươu con chào đời bằng cú rơi hơn 2 mét. Nó nằm ngay đó. Rồi hươu mẹ đá hươu con đứng dậy. Khi hươu con mỏi chân và nằm, hươu mẹ lại thúc con đứng lên.

② Lúc hươu con đứng được, hươu mẹ lại đẩy nó ngã để nó phải tự đứng dậy. Cú như vậy, hươu con hết đứng lại nằm. Hươu mẹ làm thế để dạy con tự đứng được. Nếu không, hươu con sẽ trở thành mồi ngon cho thú dữ.



## Cánh Diều

### Ngựa vằn nhanh trí

① Có một chú ngựa vằn mặc bộ quần áo sọc đen trắng. Một tối, ngựa vằn dạo chơi trong rừng. Bỗng chú nghe thấy tiếng gầm gù rất gần. Thì ra ngựa vằn đang bị lũ sư tử bao vây. Chú sợ run cầm cập.

② Đàn sư tử siết chặt dần vòng vây. Ngựa vằn hiểu: Phải tự cứu mình thôi. Nhưng tự cứu thế nào? Rất nhanh trí, ngựa vằn nghĩ ra một kế. Chú guồng chân chạy vòng tròn, mỗi lúc một nhanh. Các vòng tròn cuốn bụi mù mịt.



3 Bầy sư tử bị hoa mắt. Ban đầu chúng còn nhìn thấy ngựa vằn. Rồi chúng không thấy ngựa đâu, chỉ thấy các vòng đen trắng. Một lúc sau, đầu óc chúng hoàn toàn mụ mẫm. Thế là ngựa vằn thoát khỏi vòng vây, chạy một mạch.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Hạnh Mai kể)

M

A ĐỌC

1. Nối từ ngữ với hình



## II. ĐỌC HIỂU, VIẾT

(Bài luyện tập)

Cánh Diều

suối chảy

hươu sao

đêm khuya

trăng khuyết

ảo thuật

thuyền buồm



## 2. Đọc thăm

### Quà tặng mẹ

Cô thỏ có bảy con. Chẳng lúc nào cô có thể nghỉ ngơi.

Sáng hôm ấy vào bếp, cô thỏ nhìn thấy một miếng bìa có những hình vẽ ngộ nghĩnh. Cô cầm lên xem. Đó là tấm thiếp đàn con tự làm. Giữa tấm thiếp là dòng chữ: “Chúc mừng sinh nhật mẹ!”. Cô thỏ ấp tấm thiếp vào ngực, nước mắt vòng quanh. Cô cảm thấy bao mệt nhọc tan biến hết.

Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Thu Hương kể)



Chọn từ em thích để hoàn thành câu:

ngoan

hiếu thảo

hạnh phúc

cảm động

Các con của thỏ mẹ rất ■. Thỏ mẹ rất ■.



**B** VIẾT

1. Điền chữ: **ng** hoặc **ngh**

Cô thỏ làm việc vất vả, chẳng ■ i ngơi. Tấm thiếp ngộ ■ ĩnh của các con làm cô thỏ ■ ạc nhiên, cảm động, bao mệt nhọc tan biến hết.

## 2. Tập chép

**Ngủ rồi**

Mẹ gà hỏi con:

- Ngủ chưa đấy hả?

Cả đàn nhao nhao:

- Ngủ rồi đấy ạ.



# LUYỆN TẬP TỔNG HỢP



## KÍ HIỆU MỚI



ĐỌC



GÓC SÁNG TẠO



VIẾT



Chủ đề

# Gia đình



## Chuột con đáng yêu



Chú chuột nọ bé nhất lớp nên thường bị bạn trêu.  
Một hôm, chuột phụng phiu nói với mẹ:

- Ở trường, các bạn gọi con là “Tí Teo”. Con chả đi học nữa.

Ngừng một lát, chú thở dài, nói thêm:

- Ước gì con to như bạn voi.

Chuột mẹ dịu dàng:

- Họ nhà ta ai cũng bé nhỏ, con ạ. Nếu con to như voi thì làm sao mẹ bế được con?

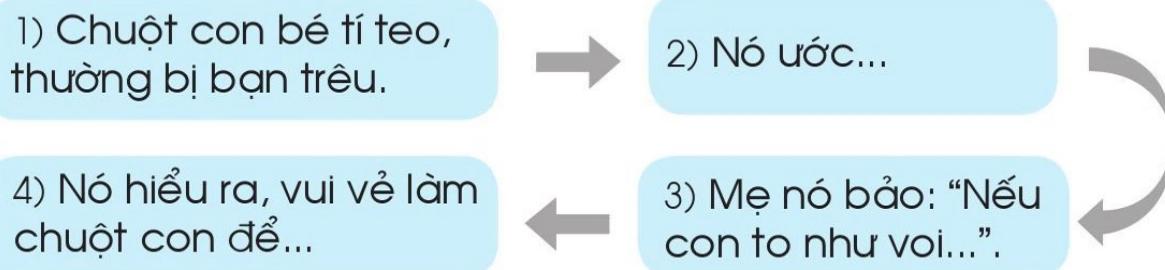
Chuột con nghe vậy, hiểu ra ngay. Nó dụi đầu vào lòng mẹ, nói:

- Vậy thì con thích là chuột con bé nhỏ của mẹ hơn.

Phỏng theo truyện nước ngoài (Nguyễn Hoàng kể)



## 1. Nói tiếp ý còn thiếu để hoàn thành sơ đồ tóm tắt truyện:



## 2. Chuột con có gì đáng yêu?

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



### 1. Tập chép

### Con mèo mà trèo cây cau

Con mèo mà trèo cây cau  
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà  
Chú chuột đi chợ đường xa  
Mua mắm mua muối giỗ cha chú mèo.

Đồng dao

## 2. Chữ nào phù hợp với ô trống: **ng** hay **ngh**?

ứng một lát      e vậy      hiểu ra ay

## 3. Em chọn vần nào: **uôn** hay **uôt**, **ương** hay **Ước**?



Chuột con đến trè.



Các bạn gọi chì là “Tí Teo”.



Chuột ước đì to nhu voi.



Vì yêu mẹ, nó vẫn mì làm chuột.



## Món quà quý nhất

Sinh nhật bà, bé Huệ mang tặng bà một món quà. Quà được đựng trong một chiếc hộp nhỏ. Bà mở hộp quà, ngạc nhiên:

- Bà không thấy gì ở bên trong, cháu à.

Huệ đáp:

- Đây không phải là cái hộp rỗng đâu ạ. Cháu đã gửi rất nhiều nụ hôn vào đó, đến khi đầy ắp mới thôi.

Bà cảm động, ôm cháu:

- Cháu ngoan quá! Quà của cháu là món quà quý nhất!

Theo QUANG HUY



**1.** Khi mở hộp quà, bà nói gì?

**2.** Huệ trả lời thế nào?

**3.** Vì sao bà nói đó là món quà quý nhất? Chọn ý trả lời em thích:

a) Vì món quà đầy ắp tình cảm của cháu.

b) Vì tình yêu của cháu là món quà bà quý nhất.

**4.** Thay câu “Cháu ngoan quá!” bằng lời cảm ơn của bà.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện “Món quà quý nhất”.



- Tô chữ hoa:

A A A

- Viết ứng dụng: ngạc nhiên, dịu dàng

Anh lớn nhường em bé.



## Nắng

Nắng lên cao theo bối  
Xây thẳng mạch tường vôi  
Lại trải vàng sân phơi  
Hong thóc khô cho mẹ.  
Nắng chạy nhanh lắm nhé  
Chẳng ai đuổi kịp đâu  
Thoắt đã về vườn rau  
Soi cho ông nhặt cỏ  
Rồi xuyên qua cửa sổ  
Nắng giúp bà xâu kim.

Cánh Diều

MAI VĂN HAI





**1.** Nắng giúp ai làm gì? Em hãy nói tiếp:

**M** Nắng giúp bố xây nhà.

- a) Nắng giúp mẹ...
- b) Nắng giúp ông...
- c) Nắng giúp bà...

**2.** Tìm những câu cho thấy nắng rất nhanh nhẹn.

**3.** Em thấy nắng giống ai?

- Học thuộc lòng 6 dòng thơ cuối.



**2.** Hãy làm một bưu thiếp tặng người thân của em. Trang trí bằng hình vẽ hoặc cắt dán.



**3.** Hãy viết lên bưu thiếp những **lời yêu thương** tặng người thân. Nhớ ghi tên em dưới bưu thiếp.



**4.** Hãy mang bưu thiếp về nhà tặng người thân. Cùng người thân trao đổi, sửa lại bưu thiếp cho đẹp để chuẩn bị trưng bày.





# Cô bé quàng khăn đỏ

PÊ-RÔN

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Vì sao cô bé được gọi là "Khăn Đỏ"? Khăn Đỏ được mẹ giao việc gì? Mẹ dặn em điều gì?



Khăn Đỏ thật thà kể cho sói biết điều gì? Sói nói gì để lừa Khăn ĐỎ?



Sói lén đến nhà bà và đã làm gì?



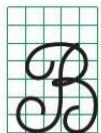
Khăn ĐỎ đến nhà bà và thấy gì? Cô bé nói gì?



Bác thợ săn nghe thấy gì và đã làm gì?



Qua câu chuyện, Khăn ĐỎ đã hiểu ra điều gì?



- Tô chữ hoa:

- Viết ứng dụng: **trái vàng, đuổi kịp**

**Bà cháu thương yêu nhau.**



## Làm quen với việc đọc sách báo

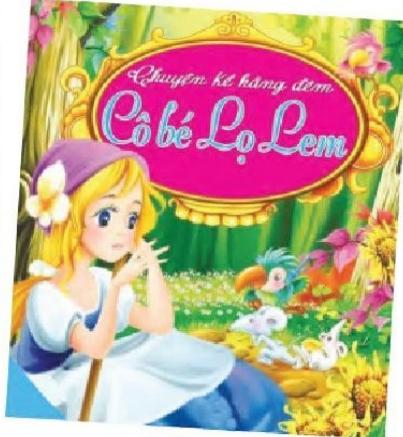
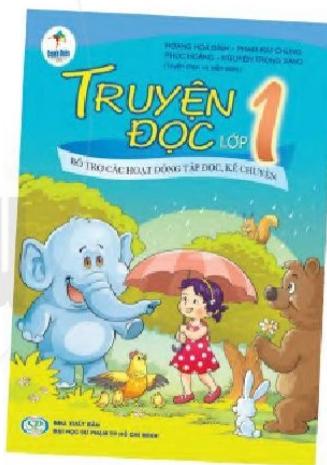
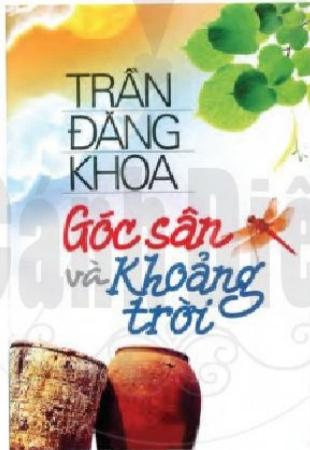
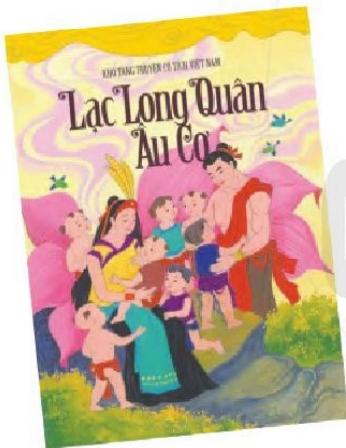
**1.** Mỗi em mang một quyển sách đến lớp.

**2.** Giới thiệu sách của mình với các bạn:

- Tên sách.

- Ai tặng em (hoặc cho em mượn) quyển sách ấy?

**M**



### 3. Tự đọc sách

M

### Chú sóc ngoan

Trong khu rừng nọ có một gia đình sóc. Cả nhà sóc đều có bộ lông nâu, óng mượt, đẹp ơi là đẹp! Còn sóc con thì vô cùng xinh xắn, đáng yêu.

Một hôm, sóc bố đi kiếm thức ăn, tha về một chùm hạt dẻ. Sóc con thích mê. Nó nhặt một hạt, định ăn. Chợt nó nhìn thấy trán bố đẫm mồ hôi, cái đuôi dài lấm bẩn. “Ôi! Chắc bố phải vất vả lắm mới kiếm được chùm hạt dẻ này.”. Nghĩ vậy, sóc con bèn đưa hạt to nhất cho bố: “Con mời bố ạ!”. Sóc bố nhìn sóc mẹ gật gù: “Sóc con ngoan quá! Nào, cả nhà mình cùng ăn nhé!”.

DIỆU ANH

### 4. Đọc cho các bạn nghe một đoạn em thích.





# Chủ điểm

# Trường học



## Thầy giáo

Ngay từ buổi học đầu tiên, chúng tôi đã rất thích thầy giáo của mình.

Giờ chính tả, thầy vừa đọc vừa đi giữa các dãy bàn. Thấy một bạn mặt đỏ ửng, thầy ngừng đọc, sờ trán xem bạn có sốt không.

Giữa lúc đó, một bạn ở sau lưng thầy đứng lên ghế, múa may. Thầy quay lại, bạn ấy vội ngồi xuống, cúi gằm mặt. Thầy nhẹ nhàng: “Đừng làm thế nữa nhé!”.

Chuông báo hết giờ. Chúng tôi ra về. Bạn lúc nãy bước lại gần thầy, rụt rè: “Em xin lỗi thầy.”. Thầy giáo mỉm cười: “Em biết lỗi là tốt rồi. Em về đi.”.

Theo A-MI-XI (Hoàng Sơn kể)





**1.** Vì sao các bạn học sinh rất thích thầy giáo của mình? Những ý nào đúng?

- a) Vì thầy dạy buổi đầu tiên.
- b) Vì thầy rất quan tâm tới học sinh.
- c) Vì thầy dịu dàng bảo ban khi học trò nghịch ngợm.

**2.** Bạn nhỏ mắc lỗi sẽ nói gì khi được thầy tha lỗi?

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện “Thầy giáo”.



**1.** Nghe – viết

### Cô giáo với mùa thu

(Trích)

Cô giáo em  
Hiền như cô Tâm  
Giọng cô đầm ấm  
Như lời mẹ ru.

VŨ HẠNH THẮM

**2.** Em chọn chữ nào: **g** hay **gh**?

Một cậu học trò ở sau lưng thầy giáo đứng lên **g**ế, múa may. Thầy quay lại, cậu vội ngồi xuống, cúi **g**ầm mặt. Hết giờ, cậu học trò nghịch ngợm bước lại **g**ần thầy, rụt rè xin lỗi thầy.

**3.** Tìm nhanh, viết đúng

a) Tìm trong bài “Thầy giáo” và viết lại:

- 1 tiếng có vần **ai**
- 2 tiếng có vần **ay**

b) Báo cáo kết quả.

**ai**



**ay**





## Kiến em đi học

Kiến em muốn đi học. Bố mẹ mua cho nó nào cắp, nào vở, nào bảng, nào bút,... Nhưng từ trường về nhà, kiến em có vẻ buồn lấm.

Thấy vậy, kiến anh hỏi:

– Em không làm được bài à?

Kiến anh vừa hỏi, kiến em đã oà lên, nức nở:

– Em không biết ạ. Thầy chê chữ em nhỏ quá. Thầy nằm sát đất, giương kính lên cũng không đọc được.

– Thế thầy giáo em là ai?

– Là thầy voi ạ.



Phỏng theo 365 chuyện kể mỗi ngày (Minh Hoà kể)



**1.** Vì sao từ trường trở về, kiến em rất buồn?

**2.** Nếu em là kiến anh, em sẽ làm gì? Chọn ý trả lời em thích:

- a) Nói với mẹ xin chuyển kiến em sang lớp của thầy kiến.
- b) Khuyên em đừng buồn vì thầy là voi thì không đọc được chữ của kiến.
- c) Ý kiến khác.

**3.** Nói lời kiến em xin phép mẹ cho chuyển sang lớp của thầy kiến.

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện “Kiến em đi học”.



- Tô chữ hoa:

- Viết ứng dụng: **buồn bã, nức nở**

**Chữ kiến nhỏ quá, thầy chê.**



## Đi học

Hôm qua em tới trường  
Mẹ dắt tay từng bước  
Hôm nay mẹ lên nương  
Một mình em tới lớp...

Trường của em bé bé  
Nằm lặng giữa rùng cây  
Cô giáo em tre trẻ  
Dạy em hát rất hay.

Hương rừng thơm đồi vắng  
Nước suối trong thầm thì  
Cọ xoè ô che nắng  
Râm mát đường em đi.

Theo MINH CHÍNH





- 1.** Vì sao hôm nay bạn nhỏ tới lớp một mình?
- 2.** Trường của bạn nhỏ ở đâu?
- 3.** Đường đến trường có những gì? Những ý nào đúng?

- a) Có cô giáo dạy bạn nhỏ hát.
- b) Có hương rừng thơm, dòng suối trong.
- c) Có những cây cọ xoè ô che nắng cho bạn nhỏ.



Trung bày bưu thiếp  
“*Lời yêu thương*”

- 1.** Gắn bưu thiếp lên bảng nhóm hoặc bày trên mặt bàn



Cùng xem, cùng đọc và bình chọn;  
cùng đọc và bình chọn;

Bưu thiếp nào dễ thương?

## 2. Tham gia bình chọn bưu thiếp yêu thích



Tôi thích bưu thiếp  
cắt dán bố con chim non  
của bạn Thu Thuỷ.



Tôi thích bưu thiếp  
có hình trái tim tặng mẹ  
của bạn Quang Dũng.



Tôi thích bưu thiếp vẽ  
những bông hoa và  
những trái tim tặng ba  
của bạn Sơn Hà.



Còn tôi thích bưu thiếp  
lắng hoa tặng bà  
của bạn Khánh Linh.

## 3. Gắn lên bảng lớp những bưu thiếp được bình chọn nhiều nhất.

## 4. Các bạn được bình chọn giới thiệu và đọc bưu thiếp của mình





# Ba món quà

Báo Thiếu niên Tiền phong

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh

1



Người cha gọi ba con trai lại và nói gì? Các con nghe lời cha, đã làm gì?

2



Năm sau trở về, người em út tặng cha mẹ quà gì? Người cha nói thế nào về món quà đó?

3



Anh thứ hai tặng cha mẹ quà gì? Người cha nói thế nào về món quà của anh?

4



Quà của người anh cả có gì lạ? Trước khi mở quà, anh làm gì?

5



Món quà của anh cả là gì mà khiến mọi người sững sốt? Người cha nói thế nào về món quà đó?



Đ Đ

- Tô chữ hoa:

- Viết ứng dụng: rùng cây, đồi vàng

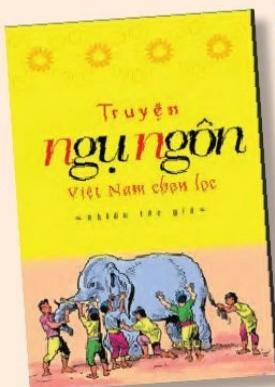
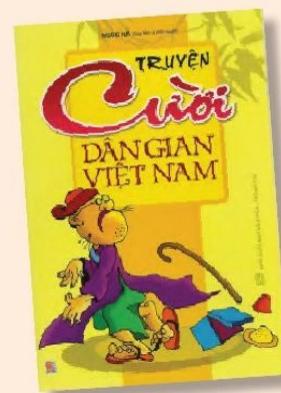
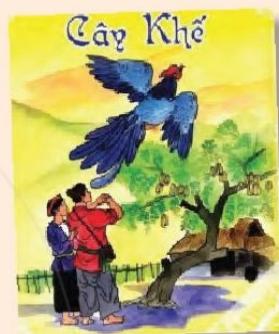
Đường đến trường thật đẹp.



## Đọc truyện

**1.** Mang một quyển truyện đến lớp.

**2.** Dựa vào bìa sách, cho biết tên truyện.



### 3. Tự đọc sách

M

## Cậu bé và đám cháy

Chủ nhật, một mình Huy ở nhà. Bỗng em ngửi thấy mùi khét, rồi thấy ngọn lửa và khói đen bò qua khe cửa. Cháy rồi!

Huy tự nhủ: “Không được cuống!”. Em chạy đến bên điện thoại, gọi số 114: “A lô, nhà cháu ở số 40 đường Bờ Sông bị cháy. Cứu cháu với!”.

Nhớ bài học cô giáo dạy, Huy chạy vào nhà vệ sinh, nhúng ướt khăn tắm, quần áo, nhét kín các khe cửa. Rồi em nhúng chăn vào nước cho ướt đẫm và quấn quanh mình. Em còn lấy khăn mặt ướt che mũi, miệng để không bị ngạt khói. Biết là khi cháy, khói sẽ bốc lên cao nên em bò sát đất, tiến về phía cửa sổ cho dễ thở.

Xe cứu hỏa tới. Lính cứu hỏa tìm thấy Huy ngay. Ngọn lửa nhanh chóng bị dập tắt. Ai cũng khen Huy thông minh, dũng cảm.

Theo *Tháng năm kể chuyện*



### 4. Đọc cho các bạn nghe một đoạn em thích.



# Chủ điểm Thiên nhiên



## Sơn ca, nai và ếch

Sơn ca, nai và ếch thân nhau.

Ba bạn thường gặp nhau, kể cho nhau nghe những câu chuyện thú vị. Sơn ca kể về bầu trời. Ếch kể chuyện dưới nước. Nai kể chuyện rừng sâu.

Một hôm, ba bạn quyết định đổi việc cho nhau.

Sơn ca thủ lao mình xuống nước, suýt nữa thì chết đuối. Nai leo lên mỏm đá tập bay. Nhưng nó vừa tung mình lên thì rơi huỵch xuống đất, đau điếng. Còn ếch thì thấy rùng rợn thật khủng khiếp.

Gặp lại nhau, ba bạn đồng thanh nói:

– Chúng ta không chơi trò dại dột như vậy nữa!

Theo LÊ THỊ BẠCH TUYẾT





**1.** Sơn ca, nai và ếch đã đổi việc cho nhau như thế nào?

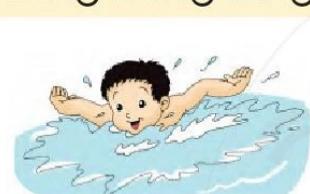
**2.** Chọn ý đúng

Ba bạn không đổi việc cho nhau nữa vì đã hiểu:

- a) Mỗi loài có một cách sống; đổi việc là đại dột.
- b) Muốn đổi việc thì phải luyện tập rất nhiều.

**3.** Con người đã làm thế nào:

- a) Để bay lên bầu trời?
- b) Để bơi, lặn dưới nước?
- c) Để sống trong rừng sâu?



• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện “Sơn ca, nai và ếch”.



**1.** Tập chép

### Chim sâu

Chim sâu nho nhỏ,  
Cái mỏ xinh xinh,  
Chăm nhặt, chăm tìm  
Bắt sâu cho lá.

Cây yêu chim quá!  
Cây vẫy, cây vui,  
Búp nở, hoa cười  
Chào chim sâu đây.



PHONG THU

**2.** Em chọn vần nào: **uyt** hay **uych**?

- a) Sơn ca thử lao mình xuống nước, sí chết đuối.
- b) Nai vàng leo lên mỏm đá tập bay thì rơi hu xuống đất.

### 3. Chữ nào phù hợp với ô trống: **c** hay **k**?



Sơn ca, nai và ếch thường  cho nhau nghe những  chuyện thú vị.

Thầy giáo voi giương  inh lên cũng không đọc được chữ của kiến on.



## Chuyện trong vườn

Sáng sớm, Mai ra vườn đã thấy bà đang tưới hoa. Em gọi:

– Bà ơi!

– Cháu dậy rồi à? Đi cẩn thận kéo ngã nhé!

Mai chạy về phía bà. Bỗng em vấp phải một mảng đất, ngã sóng soài, làm gãy một cành hồng. Bà vội chạy lại đỡ cháu rồi hỏi:

– Cháu có đau không?

Mai đau nhưng vẫn nói:

– Không sao ạ!

Nhin cành hoa gãy đang úa nhụa, Mai nghĩ: “Chắc hoa cũng đau lắm, nó đang khóc. Chỉ tại Mai chạy vội mà hoa bị đau.”.

Phỏng theo NGUYỄN PHAN KHUÊ (Trần Mạnh kể)

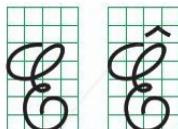




- 1.** Thấy Mai ra vườn, bà nhắc Mai điều gì?
  - 2.** Vì sao Mai nghĩ là hoa đang khóc? Em hãy giúp Mai nói lời xin lỗi cây hoa.
  - 3.** Hãy chọn cho Mai một cái tên mà em thích:
    - a) Cô bé yêu hoa.
    - b) Cô bé nhân hậu.
    - c) Cô bé giàu tình cảm.
- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



- Tô chữ hoa:

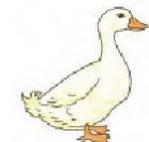


- Viết ứng dụng: **kể chuyện, quen thuộc**  
**Ếch, nai và sơn ca thân nhau.**



## Kể cho bé nghe

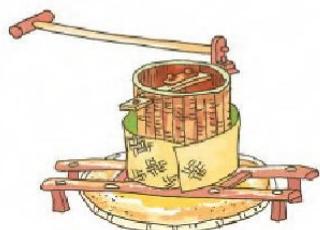
(Trích)



Hay nói âm ī  
Là con vịt bầu.  
Hay hỏi đâu đâu  
Là con chó vẹn.  
Hay chǎng dây điện  
Là con nhện con.  
Ăn no quay tròn  
Là cối xay lúa.



Mồm thở ra gió  
Là cái quạt hòm.  
Không thèm cỏ non  
Là con trâu sắt.  
Rồng phun nước bạc  
Là chiếc máy bơm.  
Dùng miệng nấu cơm  
Là cua là cáy...



TRẦN ĐĂNG KHOA





**1. Hỏi đáp theo nội dung bài đọc**

**M**

Hay nói ầm ĩ là con gì?

Là con vịt bầu.



**2. Hỏi đáp về những con vật, đồ vật, cây cối xung quanh em**

**M**

- Con gì kêu “meo meo”?
- Con mèo.



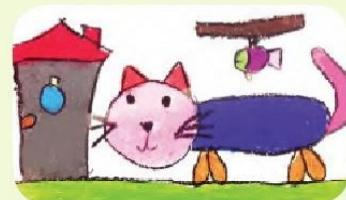
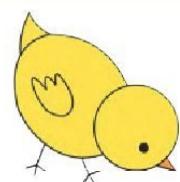
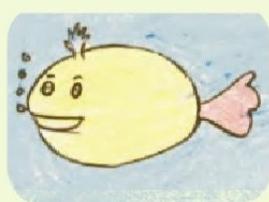
- Cái gì kêu “tùng, tùng” báo giờ học?
- Cái trống trường.



*Em yêu thiên nhiên*

**1. Tìm và mang đến lớp tranh, ảnh về một con vật hoặc một loài cây, loài hoa yêu thích. Nếu không tìm được, em có thể vẽ.**

Em dán tranh, ảnh vào giấy và trang trí.



## 2. Viết một vài câu giới thiệu tranh, ảnh



Gingle từ xé dán những chú cá này đấy. Bạn thấy có đẹp không? (Mơ)



Đây là tranh tay vẽ con mèo. Tớ rất thích mèo các bạn à. Nhưng mẹ tớ lại không cho nuôi mèo. (Lân)



Cánh Di

## 3. Giới thiệu sản phẩm với các bạn trong nhóm



Xin giới thiệu: Tôi và chó Lu, bạn của tôi ở nhà. Chúng tôi rất thân nhau.

- Về nhà, em hãy trang trí cho sản phẩm đẹp hơn để chuẩn bị trưng bày.



# Chuyện của hoa hồng

THANH HUYỀN

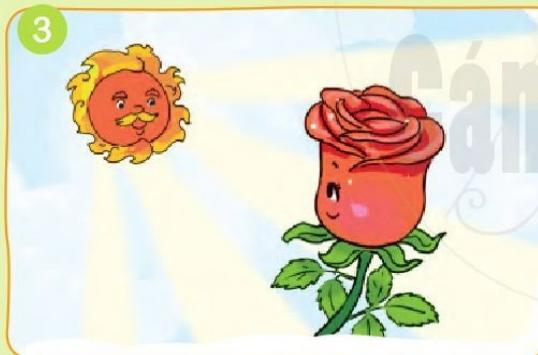
1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Cây hoa hồng sống ở đâu?  
Sáng ấy, hoa hồng nhìn thấy gì?  
Nó đã nói gì?



Mẹ đất giải thích với hoa hồng  
thế nào? Hoa hồng trả lời mẹ  
ra sao?



Sau đó hoa hồng đã làm gì?  
Nó nhìn thấy gì?



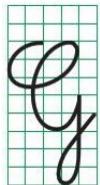
Điều gì xảy ra khi Mặt Trời lên cao?  
Hoa hồng nói gì với ông Mặt Trời?  
Ông trả lời ra sao?



Hoa hồng cảm thấy thế nào khi  
trở về với mẹ đất? Nó đã làm gì  
để thể hiện sự hối lỗi?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng:

chó이 chang, rung rinh

Hoa yêu mọi người nên hoa kết trái.

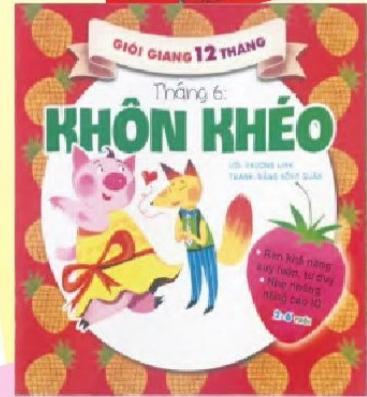


## Đọc truyện tranh

**1.** Mỗi em mang đến lớp (hoặc mượn ở thư viện) một quyển truyện tranh.

**2.** Nói cho bạn nghe về truyện tranh em đã đọc:

- Đó là truyện gì?
- Truyện đó có gì làm em thích?



### 3. Tự đọc sách

M

#### Mưu chú sẻ

1



Chim sẻ vừa sà xuống cây  
rơm thì bị mèo chộp được.  
Sẻ hoảng lấm nhưng nó nén sợ,  
cố nghĩ cách thoát thân.

2



Nó vờ lẽ phép hỏi: “Thưa  
anh mèo, sao một người  
sạch sẻ như anh trước khi  
ăn sáng lại không rửa mặt? ”.

3



Mèo nghe vậy bèn  
đặt sẻ xuống, đưa chân  
lên vuốt râu, xoa mép.

4



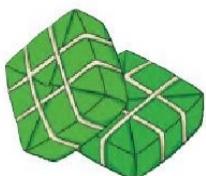
Thế là sẻ bay vụt đi.  
Mèo rất tức giận nhưng  
đã muộn mất rồi.

### 4. Đọc cho các bạn nghe một đoạn truyện em thích.



# Chủ điểm

# Gia đình



Ông giǎng ông giǎng

Xuống chơi nhà tôi

Có bầu có bạn

Có ván cơm xôi

Có nồi cơm nếp

Có đẹp bánh chưng

Có lưng hũ rượu

Có khướu đánh đu

Thằng cu vỗ chài

Bắt trai bỏ giỏ

Cái đỏ ấm em

Đi xem đánh cá



Có rá vo gạo

Có gáo múc nước

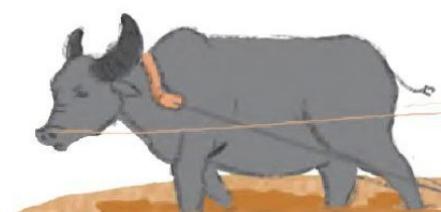


Cái lược chải đầu

Con trâu cày chiêm

Cái liềm cắt lá...

Đồng dao





Đố nhau:

nồi, hũ, chài,  
giỎ, rá, gáo,  
lược, liềm

thằng cu,  
cái đỏ, em bé

- Nhà bạn nhỏ có ai?
- Nhà bạn nhỏ có đồ vật gì?
- Nhà bạn nhỏ có những con vật gì?
- Nhà bạn nhỏ có đồ ăn, thức uống gì?

chim khuỷu,  
trai, trâu

xôi, cơm nếp,  
bánh chưng, rượu



**1.** Nghe – viết: Bài đồng dao “Ông giǎng ông giǎng” (7 dòng đầu).

**2.** Tìm tiếng còn thiếu để hoàn chỉnh đoạn đồng dao sau:

quýt

bánh

liềm

vẩy



Con trâu cày chiêm  
Cái ■ cắt lá  
Con cá có ■  
Nồi bảy nồi ba  
Trứng gà trứng vịt  
Quả ■ quả cam  
Chè lam ■ khảo.



### 3. Em chọn chữ nào: **r**, **d** hay **gi**?

- Nhện con hay chǎng **ây** điện.
- Cái quạt hòm mồm thở ra **ó**.
- Máy bơm phun nước bạc như **ồng**.
- Cua cẩy **ùng** miệng nấu cơm.



### Sẻ anh, sẻ em

Trong vườn có một tổ chim sẻ. Trời rét, hai chú chim nhỏ nambi co ro. Thương em, sẻ anh cố sức kéo những cọng rơm nhỏ trong tổ che cho em.

Gần trưa, sẻ mẹ bay về:

- Mẹ chỉ tìm được một con sâu. Sẻ em ăn trước nhé!

Sẻ anh vui vẻ: “Vâng ạ.”. Nhưng sẻ em lắc đầu: “Mẹ đưa anh ăn trước đi.”.



Sẻ mẹ bèn chia cho mỗi con một phần. Thế là hai anh em cùng ăn ngon lành.

Thấy các con thương yêu nhau, sẻ mẹ quên cả mệt, lại bay đi kiếm mồi.

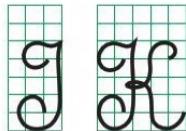
Theo MINH PHƯƠNG



1. Vì sao sẻ mẹ quên cả mệt? Chọn ý đúng:

- a) Vì sẻ mẹ kiếm được nhiều thức ăn cho các con.
- b) Vì sẻ mẹ thấy các con rất thương yêu nhau.

2. Em thích sẻ anh hay sẻ em? Vì sao?



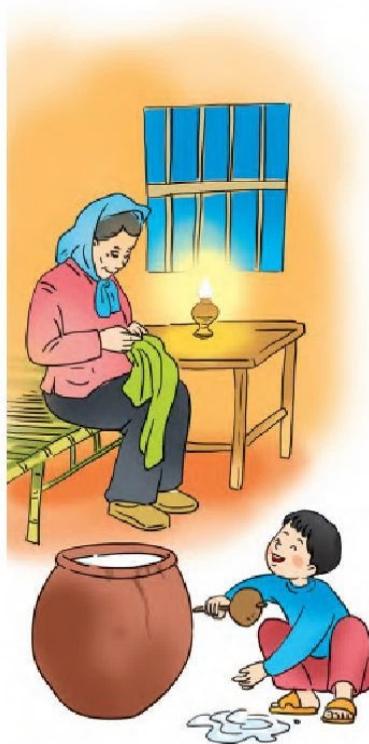
- Tô chữ hoa:

- Viết ứng dụng: ngoan ngoãn, nhường nhịn

Kiếm được mồi, chim mẹ tha về tổ.



## Ngoan



Trăng ngoan trăng sáng sân nhà  
Đèn ngoan đèn thắp cho bà ngồi may  
Nước ngoan rửa trắng bàn tay  
Lửa ngoan giúp mẹ thổi đầy nồi cơm  
Trái ngoan trái chín đỏ vườn  
Gió ngoan gió quạt hương thơm khắp nhà  
Biết vâng lời mẹ lời cha  
Yêu cô, yêu bạn, ấy là bé ngoan.

QUANG HUY



**1.** Bài thơ khen những vật gì ngoan?

**2.** Ghép đúng

a) Đèn

1) rửa trắng bàn tay.

b) Nước

2) quạt hương thơm khắp nhà.

c) Gió

3) thắp cho bà ngồi may.

**3.** Thế nào là bé ngoan?

- Học thuộc lòng bài thơ.

1. Gắn sản phẩm lên bảng lớp, bảng nhóm hoặc bày trên mặt bàn



Đó bạn biết mèo đang  
nghĩ gì? Nó đang nhớ mẹ  
đấy. (Tú)



Zin Zin



Đây là ảnh cây bưởi  
nhà tôi. Nó rất sai quả.  
(Lam)



Tôi chụp ảnh con trâu  
nhà tôi. Nó rất to khỏe.  
(Đặng)

Cùng xem, cùng đọc và bình chọn:

Sản phẩm nào gây ấn tượng?

2. Tham gia bình chọn sản phẩm yêu thích

M



Tôi rất thích đi picnic  
ở ngoài ô như trong  
hình này. Phong cảnh  
rất đẹp: có suối nước,  
có hoa, có chim bay.  
(Thúy Yến)



Tôi vẽ những động vật  
dưới biển: cá biển, cua  
biển, sao biển. Các bạn  
thấy có đẹp không? Cua  
biển có 2 càng rất to.  
Cá bướm như con bướm.  
Sao biển ở dưới đáy biển.  
(Thái Dương)

3. Các bạn được bình chọn giới thiệu sản phẩm của mình.



# Ba cô con gái

Truyện dân gian nước ngoài

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Bà mẹ có mấy cô con gái?  
Vì sao bà phải ở một mình?



Khi bị ốm, bà mẹ nhờ ai  
đưa thư cho các con?



Khi sóc đưa thư cho cô cả,  
cô cả nói gì? Sau đó, chuyện gì  
đã xảy ra?



Khi sóc đưa thư cho cô hai,  
cô hai nói gì? Sau đó,  
chuyện gì đã xảy ra?



Khi sóc đưa thư cho cô út,  
cô út nói gì? Sóc nói gì với cô?



Câu chuyện kết thúc thế nào?



- Tô chữ hoa:

- Viết ứng dụng: bàn tay, hương thơm

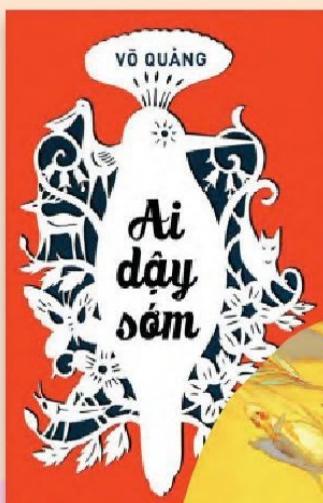
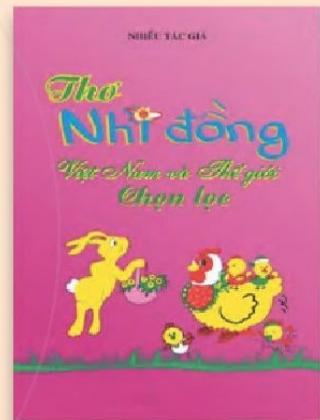
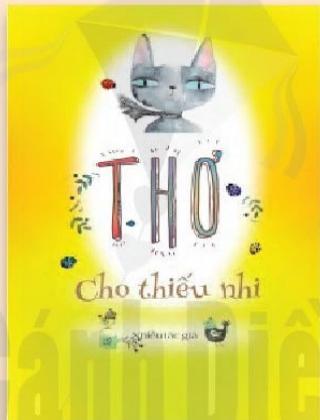
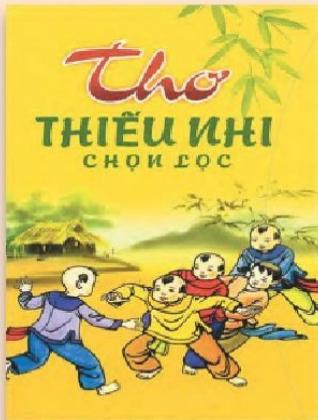
Làm nhiều việc tốt mới là bé ngoan.



## Đọc thơ

**1.** Mỗi em mang đến lớp một quyển thơ hoặc sách, báo có bài thơ.

**2.** Giới thiệu tên quyển thơ (bài thơ) với bạn



### 3. Tự đọc thơ

M

## Khi bố đi công tác

(Trích)

Bố đi công tác xa  
Nhà mình tràn nỗi nhớ  
Không nghe ai than thở:  
“Sao tôi mệt thế này!”

Chẳng có ai ở bên  
Giục mẹ giờ uống thuốc  
Lau cho mẹ vết xước  
Trên bàn tay gầy gò.

Mẹ sẽ tha hồ bày  
Sách vở và giấy bút  
Mỗi bữa ăn một chút  
Không người nhắc: “Ăn thêm!”

Cũng không ai hát hò  
Điệu dân ca quan họ  
Câu này sang câu nọ  
Cười vang cả gian nhà.

Mẹ đấm lưng cho bà  
Thay bố vào mỗi tối  
Kê cho ông chiếc gối  
Như bố làm hằng đêm.

ĐỖ NHẬT NAM



### 4. Đọc cho các bạn nghe một bài thơ em thích.



# Chủ điểm

# Trường học



## Cái kẹo và con cánh cam



Hôm nay có tiết luyện nói. Cô giáo hỏi: "Khi đi học, em mang những gì?".

Trung thấy khó nói. Bởi vì em đi học còn mang theo hôm thì cái kẹo, hôm thì con cánh cam. Cô và các bạn đều không biết. Nhưng Trung không muốn nói dối. Em kể ra các đồ dùng học tập, rồi nói thêm: "Em còn mang kẹo và con cánh cam nữa ạ."

Cô giáo cười, khen: "Trung rất thật thà. Nhưng kẹo thì nên ăn ngoài sân. Con cánh cam thì nên để ở nhà."

Cô và cả lớp thường cho Trung một tràng vỗ tay.

Phỏng theo PHONG THU (Trần Mạnh kể)



1. Cô giáo hỏi cả lớp câu gì?
2. Ngoài đồ dùng học tập, Trung còn mang những gì đến lớp?

**3.** Vì sao cô giáo và cả lớp vỗ tay khen Trung? Chọn ý đúng:

- a) Vì Trung nói rất hay.
- b) Vì Trung rất thật thà.

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



### 1. Tập chép

#### Cô và mẹ

Lúc ở nhà, mẹ cũng là cô giáo  
Khi đến trường, cô giáo như mẹ hiền  
Cô và mẹ là hai cô giáo  
Mẹ và cô, ấy hai mẹ hiền.

PHẠM TUYÊN



**2.** Viết vào vở: Bạn Trung mang gì đi học?

1



M

1. bảng con

2



3



4



5



6





## Giờ học vẽ

Hiếu làm bài tập tô màu. Em lấy bút màu xanh tô vườn cây, màu nâu tô mặt đất, màu vàng tô Mặt Trời,... chỉ thiếu màu đỏ. Nhìn mái nhà của Hiếu chỉ có khung trống, cô giáo ngạc nhiên. Hiếu nói:

– Em không có bút màu đỏ. Em để mái nhà màu trắng, được không ạ?

Cả lớp cười ồ. Quế đưa cho Hiếu bút màu đỏ. Hiếu cảm ơn bạn và bảo:

– Bạn cần màu gì, bảo tớ nhé. Tớ chỉ thiếu màu đỏ.

Cô giáo bảo:

– Các em nên đổi bút màu cho nhau để tranh đẹp hơn.

Hết giờ, tranh của Hiếu và Quế đều được cô khen.

Phỏng theo THU HẰNG



1. Ai cho Hiếu mượn bút màu đỏ?

2. Hãy nói lời của Hiếu cảm ơn bạn cho mượn bút.

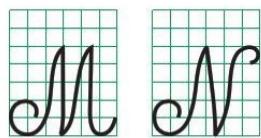
3. Cô giáo khuyên học sinh điều gì? Chọn ý đúng:

- a) Đổi bút màu cho nhau để tô.
- b) Không cần tô, để mái nhà màu trắng.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện “Giờ học vẽ”.



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: màu đỏ, màu xanh

Mái nhà ngói mới đỏ tươi.



## Quyển vở của em

Quyển vở này mở ra  
Bao nhiêu trang giấy trắng  
Tùng dòng kẻ ngay ngắn  
Như chúng em xếp hàng.

Lật tùng trang, tùng trang  
Giấy trắng sờ mát rượi  
Thơm tho mùi giấy mới  
Nắn nót bàn tay xinh.

Ơi quyển vở mới tinh  
Em viết cho sạch, đẹp  
Chữ đẹp là tính nết  
Của những người trò ngoan.

QUANG HUY



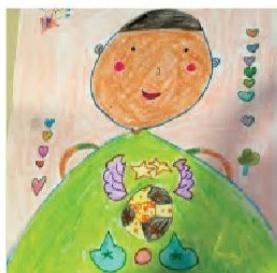
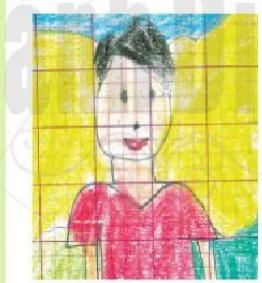


1. Mở vở ra, bạn nhỏ thấy gì trên trang giấy trắng?
2. Lật từng trang, bạn nhỏ cảm thấy thế nào?
3. Nếu em là quyển vở, em sẽ nói gì với các bạn nhỏ?
  - Học thuộc lòng hai khổ thơ cuối.

Góc sáng tạo

## Quà tặng ý nghĩa

1. Em mang đến lớp một tấm ảnh của thầy, cô hoặc một bạn mà em quý mến. Em cũng có thể vẽ tranh về người đó.



**2.** Em dán tranh, ảnh vào giấy màu hoặc vào hình một bông hoa. Viết một vài câu giới thiệu người trong tranh, ảnh.

Hãy nhớ đây là món quà em sẽ tặng thầy cô, bạn bè.

M



Đây là bức vẽ cô Lehr đang chỉ bài  
cho em. Em cảm ơn cô vì cô đã dạy  
em những điều mới lạ. Em yêu cô lắm.  
(Bảo Châu)

**3.** Cùng trao đổi với bạn để sửa lời và tranh, ảnh (Để người được tặng quà bất ngờ, em nên giữ bí mật món quà).

Mình vẽ bạn Minh  
đang tưới cây. Bạn ấy  
yêu cây lắm mà.

Còn mình, mình vẽ cô giáo.  
Nhìn cô thật dịu hiền.

Bạn vẽ cô giáo  
đẹp đấy.



Bạn vẽ Minh  
ngộ quá.  
Nhưng Minh  
không mặc áo  
vàng. Bạn nên  
tô áo Minh  
màu xanh.



# Đi tìm vần “êm”

TRẦN QUỐC TOÀN

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Hôm nay, lớp Tết học vẫn gì?  
Cô giáo cho các tổ làm gì?  
Các bạn phát biểu thế nào?



Cô dặn ngày mai học vẫn gì?  
Các tổ hẹn nhau về nhà làm gì?



Về nhà, Tết chạy ra vườn tìm  
bà ngoại làm gì? Bà tìm ra  
tiếng gì?



Sau đó, Tết vào bếp tìm ai?  
Kết quả thế nào?



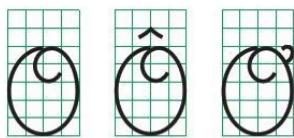
Hai má con lên phòng  
của ba làm gì?



Chuyện gì xảy ra giúp má  
tìm được vần “êm”?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: **quyển vở, mát rươi**

**Ở trường vui như hội.**



## Đọc sách về kiến thức, kĩ năng sống

**1.** Mỗi em mang đến lớp một quyển sách về kiến thức hoặc kĩ năng sống

**M**



**2.** Giới thiệu sách của em với các bạn.

### 3. Tự đọc sách về kiến thức hoặc kĩ năng sống



## Sử dụng đồ điện an toàn

Điện phục vụ đời sống con người, giúp ti vi, tủ lạnh, quạt máy,... hoạt động. Nhưng điện có thể gây nguy hiểm cho người không biết cách sử dụng. Để sử dụng điện an toàn, em nhớ:

- Luôn hỏi người lớn trước khi sử dụng đồ điện.
- Không tự cắm và rút phích điện ra khỏi ổ cắm.
- Không sờ vào công tắc điện khi tay ướt hoặc đi chân đất.
- Khi ngửi thấy mùi khét do chập điện, cần báo ngay cho người lớn. Nếu có hỏa hoạn, gọi số điện thoại 114 cho lực lượng cứu hỏa. Sau đó nhanh chóng thoát ra ngoài.

Theo sách *Tiết kiệm, an toàn, hiệu quả*



### 4. Đọc (hoặc kể) lại cho các bạn nghe một điều mới lạ em đọc được trong sách.



# Chủ điểm

# Thiên nhiên



## Cuộc thi không thành

Tôm, cá và cua thi chạy. Bác rùa làm trọng tài.

Khi chuẩn bị xuất phát thì sinh chuyện rắc rối. Tôm bảo:

- Hai cậu phải quay đuôi về đích như mình!

Cá ngúng nguẩy:

- Không, hai cậu phải quay đầu về đích như tớ!

Cua lại nói:

- Hai cậu phải quay ngang như tớ!

Chúng cãi nhau vì tôm chỉ quen bơi giật lùi, cá chỉ biết phóng thẳng, cua chỉ bò ngang. Ai cũng cho là mình đúng. Bác rùa khuyên bảo, chúng chẳng nghe. Thế là cuộc thi không thành, mất cả vui.

Theo NGUYỄN ĐÌNH QUẢNG





- 1.** Tôm, cá và cua định làm gì?
- 2.** Vì sao cuộc thi của ba bạn không thành? Chọn ý đúng:
  - a) Vì mỗi bạn “chạy” theo một cách riêng.
  - b) Vì bạn nào cũng đòi bạn khác “chạy” theo cách của mình.
- 3.** Qua bài đọc, em hiểu cách “chạy” của mỗi bạn thế nào?

Ghép đúng:

- |        |                  |
|--------|------------------|
| a) Tôm | 1) bò ngang.     |
| b) Cá  | 2) bơi giật lùi. |
| c) Cua | 3) phóng thẳng.  |

- Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



### 1. Tập chép

#### Rùa con đi chợ

(Trích)

Rùa con đi chợ đầu xuân  
 Mới đến cổng chợ bước chân sang hè  
 Chợ đông hoa trái bộn bề  
 Rùa mua hạt giống đem về trồng gieo.

MAI VĂN HAI

### 2. Em chọn chữ nào: **ng** hay **ngh**?

- a) Tôm chỉ quen bơi giật lùi, cá chỉ biết phóng thẳng, cua chỉ bò **ng**ang. Ba bạn chẳng ai **ng**e ai.
- b) Tùng dòng kẻ **ng**ay **ng**ắn  
 Như chúng em xếp hàng.

### 3. Tìm trong bài đọc và viết lại:

- 1 tiếng có vần **uôi**
- 1 tiếng có vần **uây**





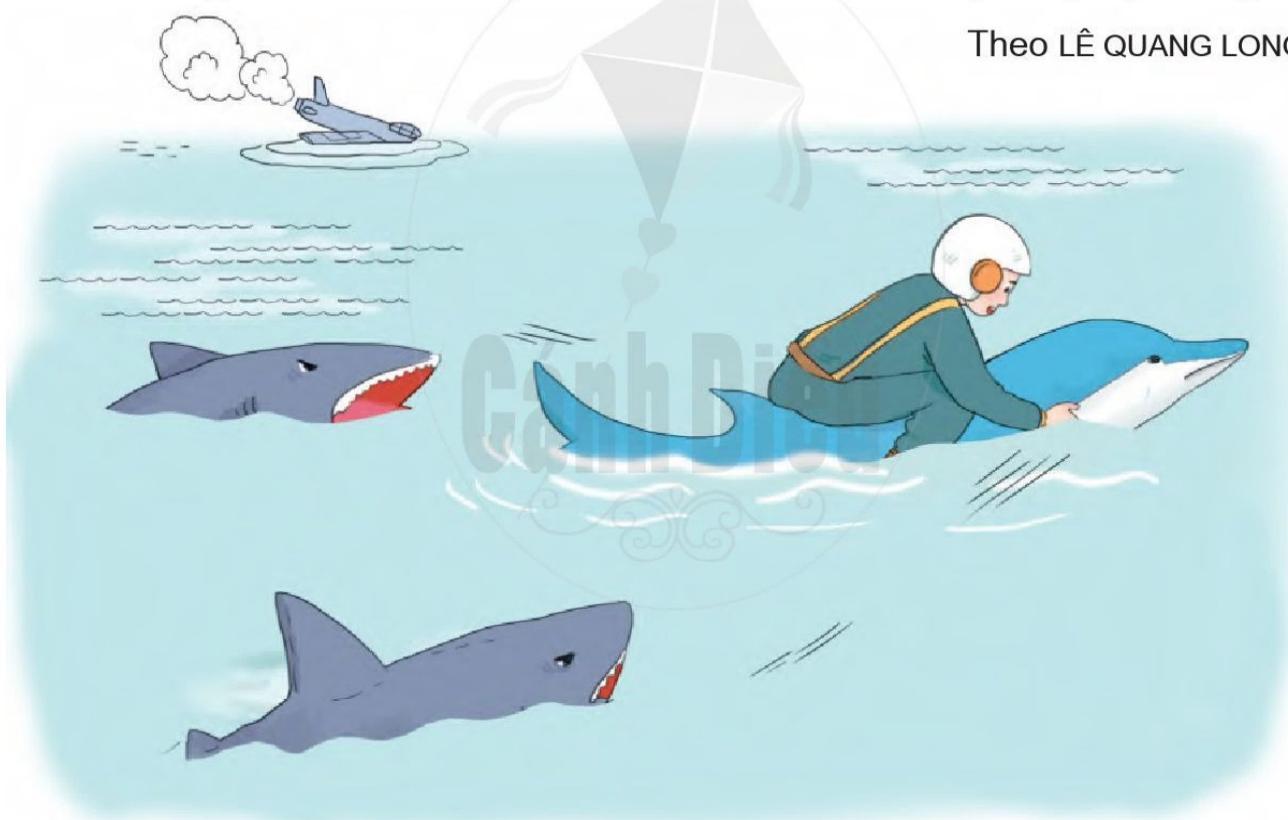
## Anh hùng biển cả

Cá heo sống dưới nước nhưng không đẻ trứng như cá. Nó sinh con và nuôi con bằng sữa.

Cá heo là tay bơi giỏi nhất của biển. Nó có thể bơi nhanh vụn vút như tên bắn.

Cá heo rất thông minh. Có thể dạy nó canh gác bờ biển, dẫn tàu thuyền vào ra các cảng, dò mìn, săn lùng tàu thuyền giặc,... Một chú cá heo ở Biển Đen từng được thưởng huân chương vì đã cứu sống một phi công. Nó giúp anh thoát khỏi lũ cá mập khi anh nhảy dù xuống biển vì máy bay bị hỏng.

Theo LÊ QUANG LONG



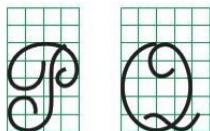
1. Cá heo có đặc điểm gì khác loài cá?
2. Vì sao cá heo được gọi là “anh hùng biển cả”?

**3.** Chọn một tên gọi khác mà em thích để tặng cá heo:

- a) Bạn của con người.
- b) Tay bơi số một.
- c) Người lính thuỷ đặc biệt.



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: **cá heo, vun vút**

**Quê hương em tươi đẹp.**



### Hoa kết trái

Hoa cà tím tím  
Hoa mướp vàng vàng  
Hoa lụu chói chang  
Đỏ như đốm lửa  
Hoa vùng nho nhỏ  
Hoa đỗ xinh xinh  
Hoa mận trắng tinh  
Rung rinh trong gió  
Này các bạn nhỏ  
Đừng hái hoa tươi  
Hoa yêu mọi người  
Nên hoa kết trái.



THU HÀ



**1.** Mỗi loài hoa trong bài có màu sắc riêng. Ghép đúng:

a) Hoa cà

1) vàng vàng.

b) Hoa muớp

2) trắng tinh.

c) Hoa lụu

3) tim tím.

d) Hoa mận

4) đỏ nhu đốm lửa.

**2.** Mỗi loài hoa trong bài đều cho một thứ quả hoặc hạt.

Hãy cho biết: Hoa gì kết thành quả gì (hạt gì)? Quả (hạt) ấy dùng làm gì?



hoa vừng - hạt vừng,...



hạt vừng



dầu vừng



kẹo vừng



mè xứng

**3.** Bài thơ khuyên các bạn nhỏ điều gì?



## Trung bày Quà tặng ý nghĩa

**1.** Hãy cùng trưng bày sản phẩm cho đẹp



Em rất yêu cô giáo...



Tôi rất thích Nhật Minh...



Mình thân với Bảo An...



Em kính tặng thầy...



Em vẽ cô Thuý...



Đây là Duy Mạnh...



Mình rất mến Thu Hà...



Tớ vẽ tặng Công Duy...

## Cùng xem, cùng đọc và bình chọn:

Nhóm nào trưng bày đẹp?  
Sản phẩm nào ấn tượng?

### 2. Xem trưng bày và nghe giới thiệu sản phẩm



Con vẽ tặng cô Quyên.  
Cô rất xinh đẹp và nết  
hiền. Con yêu cô Quyên  
lắm. (Đan Hà)



Tớ vẽ tặng Công Duy  
Bạn bé nhỏ nhưng nết  
thông minh. Chúc bạn  
không cần nữa. Cảm ơn  
bạn thường giúp tôi.  
Sơn



Mình thân với Bảo Linh.  
Bảo Linh thích làm  
bác sĩ chữa bệnh cho  
người ốm. Chúc bạn  
học giỏi nhé. (K. Mỹ)

### 3. Cả lớp cùng thầy cô bình chọn: sản phẩm hay, nhóm trưng bày đẹp.

### 4. Mỗi em đọc phần lời của món quà và trao tặng cho người nhận

Em tặng cô q. Em vẽ chưa đẹp.  
Lần sau em sẽ vẽ đẹp hơn q.



Cảm ơn em. Món quà  
này rất quý. Cô sẽ giữ gìn  
cẩn thận.



# Cuộc phiêu lưu của giọt nước tí hon

HA HUYỀN

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Giọt nước tí hon là con của ai?



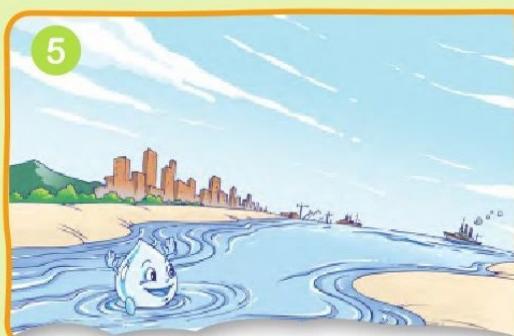
Vì sao giọt nước theo thuyền  
đi vào đất liền? Nó làm thế nào  
để đi theo thuyền?



Đất liền rất đẹp, có bánh ngọt,  
hoa thơm nhưng vì sao giọt  
nước lại khóc?



Ông sấm muốn giúp giọt nước,  
bảo nó phải làm gì? Vì sao khi đã  
xuống đất, giọt nước vẫn khóc?



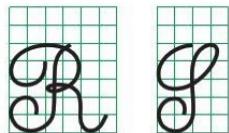
Chị suối, bà sông giúp  
giọt nước như thế nào để  
đưa nó về với mẹ?



Hai mẹ con giọt nước  
gặp nhau như thế nào?



- Tô chữ hoa:



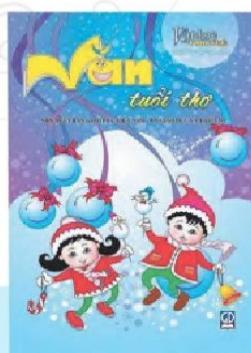
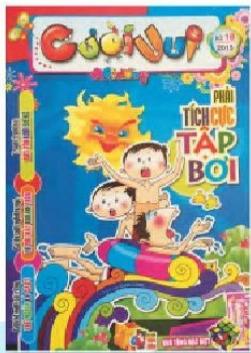
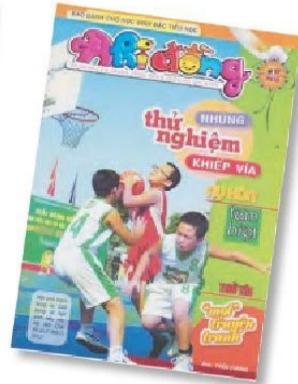
- Viết ứng dụng: **trắng tinh, cánh diều**  
**Rừng cây rộn rã tiếng chim.**



## Đọc báo

1. Mỗi em mang đến lớp một tờ báo thiếu nhi

(M)



2. Giới thiệu tờ báo của em với các bạn:

- Tên báo.
- Ai mua (hoặc cho em mượn) tờ báo ấy?

### 3. Tự đọc báo

M

## Ngỗng

Ở nhiều nước, ngỗng được nuôi thay chó trông nhà. Đó là vì loài ngỗng có thính giác cực tốt và bao giờ cũng kêu la inh ỏi khi thấy người lạ đến gần.



Ngỗng tỏ ra rất cảnh giác và can đảm khi phát hiện được kẻ gian. Chúng sẵn sàng lao đến tấn công đối phương. Chúng vừa kêu vừa dùng mỏ đớp vào chân, vào tay hay bắt cứ chỗ nào sơ hở của kẻ trộm. Bị mổ liên tiếp, kẻ trộm cũng phải “choáng váng” và “chạy mất dép”, các bạn nhỉ?

Theo báo *Măng non*

### 4. Đọc lại cho các bạn nghe những tin tức (hoặc nội dung một bài báo) em thích.

- Kể một điều em đọc được trong tờ báo cho người thân nghe.



# Chủ điểm

## Gia đình



### Ngôi nhà ấm áp

Chủ nhật, thỏ bố và thỏ mẹ chơi cờ. Thỏ mẹ giao hẹn: “Ai thắng nấu ăn, ai thua làm vườn nhé!”. Hết ván cờ, thỏ mẹ vào bếp nấu ăn, thỏ bố ra vườn chăm cây.

Thỏ con vào bếp giúp mẹ nhưng cú nhìn ra chỗ bố.

Rồi nó ra vườn giúp bố nhưng lại ngó vào chỗ mẹ. Cuối cùng nó thỏ thề:

– Bố mẹ ơi, cả nhà làm việc cùng nhau đi!

Bố mẹ cười, gật đầu. Thỏ con thích lắm, vì cả nhà làm việc bên nhau rất vui.

Trong bữa ăn, thỏ con vui vẻ nói:

– Nhà mình thật ấm áp, bố mẹ nhỉ!

Phỏng theo *Chuyện kể cho bé* (Tạ Đăng Minh kể)



1. Ai thắng ván cờ? Chọn ý đúng:

a) Thỏ bố thắng.

b) Thỏ mẹ thắng.

2. Thỏ con muốn gì? Chọn hai tranh thích hợp để trả lời:



nấu ăn



chăm cây



cùng nấu ăn



cùng chăm cây

3. Vì sao thỏ con nói “Nhà mình thật ấm áp!”? Chọn ý đúng:

- a) Vì cả nhà yêu thương nhau.
- b) Vì căn nhà rất ấm.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



### 1. Nghe – viết

#### Cả nhà thương nhau

Ba thương con vì con giống mẹ  
Mẹ thương con vì con giống ba  
Cả nhà ta cùng thương yêu nhau  
Xa là nhớ, gần nhau là cười.

PHAN VĂN MINH

**2. Em chọn chữ nào: r, d hay gi?**

- a) Thỏ mẹ **ao** hẹn: “Ai thắng nấu ăn, ai thua làm vườn.”.
- b) Hai mẹ con thỏ cùng **a** vườn giúp bố chăm cây.
- c) Hai bố con thỏ cùng vào bếp **úp** mẹ nấu ăn.
- d) Thỏ con rất **ê** thương.

**3. Tìm vần phù hợp với ô trống: an, ang hay oan, anh?**

Thỏ con ng**o** ngoan, đ**á** yêu. Cả nhà thỏ thương nhau. Ngôi nhà tr**à** ngập h**ỷ** phúc.



### Em nhà mình là nhất



Bố đưa mẹ đi sinh em bé. Nam giao hẹn: “Mẹ sinh em trai để em đá bóng với con nhé!”.

Hôm sau, bố đón mẹ và em bé về nhà. Nam mừng quýnh.  
Mẹ gọi:

– Nam ơi, vào đây với em. Em gái con xinh lắm!

Nam vùng vằng:

- Con bảo mẹ sinh em trai cơ mà!

Bố đùa:

- Hay mình đổi em gái lấy em trai nhà cô Cúc nhé?

Nghé vậy, Nam kêu toáng lên:

- Con không đổi đâu!

Bố cười:

- Nhưng con không thích em gái mà?

Nam quá quyết:

- Em gái cũng đá bóng được. Em nhà mình là nhất! Con không đổi đâu!

THANH UYÊN



1. Mẹ Nam sinh em trai hay em gái?

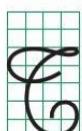
2. Vì sao Nam không vui khi mẹ gọi vào với em? Ý nào đúng?

- a) Vì Nam không thích có em.
- b) Vì Nam thích em trai.

3. Vì sao Nam không muốn đổi em gái? Chọn ý đúng:

- a) Vì Nam yêu em mình.
- b) Vì Nam không thích đá bóng nữa.

• Đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện em vừa học.



- Tô chữ hoa:

- Viết ứng dụng: mừng quýnh, quả quyết

Thỏ con thật đáng yêu.



## Làm anh

Làm anh khó đấy  
Phải đâu chuyện đùa  
Với em gái bé  
Phải “người lớn” cơ.

Khi em bé khóc  
Anh phải dỗ dành  
Nếu em bé ngã  
Anh nâng dịu dàng.

Mẹ cho quà bánh  
Chia em phần hơn  
Có đồ chơi đẹp  
Cũng nhường em luôn.



Làm anh thật khó  
Nhưng mà thật vui  
Ai yêu em bé  
Thì làm được thôi.

PHAN THỊ THANH NHÀN



1. Làm anh dễ hay khó?

2. Làm anh phải như thế nào? Ghép đúng:

a) Khi em bé khóc

1) anh nâng dịu dàng.

b) Nếu em bé ngã

2) cũng nhường em luôn.

c) Mẹ cho quà bánh

3) anh phải dỗ dành.

d) Có đồ chơi đẹp

4) chia em phần hơn.

- Học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối.

# Em là cây nến hồng

1. Em mang đến lớp một tấm ảnh của mình.

Em cũng có thể tự vẽ mình.



2. Em dán tranh, ảnh vào giấy, rồi trang trí tờ giấy đó.

Viết một vài câu tự giới thiệu mình dưới tranh, ảnh.



Tôi là Nhã Huyền. Tôi thích bài hát Ba ngón nến lung linh. Lớn lên tôi sẽ là ca sĩ. Tôi còn thích làm thám tử nữa.



Tôi là Thục Anh. Đây là ảnh tôi cùng cả xóm hồn sinh nhật tôi tròn 7 tuổi. Tôi thích quip bố mẹ làm việc nhà. Lớn lên tôi sẽ làm y tá. Tôi thích chơi với bạn Cường Nhại.



Tôi là siêu nhân Trần Tuấn Linh lớp 1A1 đây. Các bạn thấy thế nào? Nhìn anh tượng đáy chui?

3. Trao đổi sản phẩm với bạn để nghe góp ý.

- Về nhà, em sửa lại sản phẩm để chuẩn bị trưng bày.



# Hai tiếng kì lạ

Phỏng theo truyện nước ngoài

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



Vì sao cậu bé ngồi trước nhà  
của cô?



Bà cụ nói gì với cậu?



Cậu bé chạy vào nhà làm gì?  
Chị cậu làm gì khi thấy cậu?



Vì sao sau đó chị cậu cho cậu  
mượn bút màu?



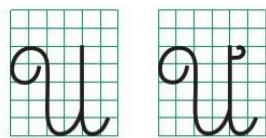
Muốn thử tiếp phép mâu,  
cậu bé đã tìm gặp ai?  
Kết quả ra sao?



Hai tiếng kì lạ đó là gì?  
Cậu bé cảm ơn ai?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: **dỗ dành, tràn ngập**

**Uốn cây từ thuở còn non.**



## Đọc sách báo ở thư viện

**1. Cùng cô giáo (thầy giáo) đến thư viện**



**2. Tự chọn sách, mượn sách**

Em chọn một quyển sách trên giá sách.



Nếu cần giúp đỡ,  
em hỏi nhân viên thư viện.

Cô ơi,  
sách về động vật  
ở đâu ạ?



### 3. Đọc sách



Em đến bàn đọc sách.



Không làm ồn.



Đừng làm bẩn sách.  
Không được làm rách sách.



Không ăn trong thư viện.

### 4. Trả sách

Đọc xong, em để sách vào chỗ cũ. Nếu mượn sách của nhân viên thư viện, em hãy trả lại.

Cô cho cháu  
trả sách ạ.





# Chủ điểm

# Trường học



## Ve con đi học

Ve con rất ham chơi. Một hôm, ve bố bảo:

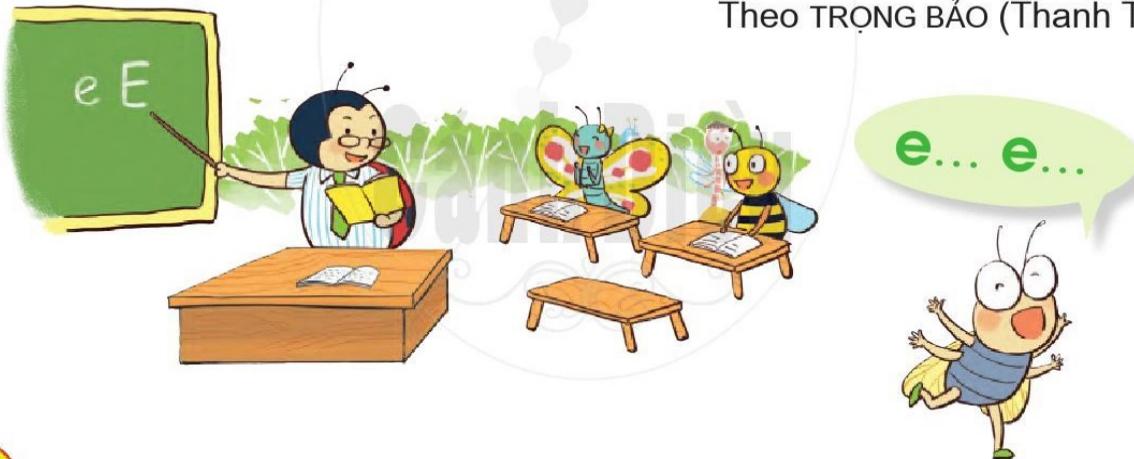
- Mai con đi học nhé!

Sáng hôm sau, mẹ gọi mai, ve con mới dậy. Nó vội ăn sáng rồi chạy tới trường.

Trong lớp, thầy giáo đang dạy chữ e. Ve vội viết chữ e vào vở rồi chạy ra vườn. Nó reo: “E... e... e... Mình biết chữ rồi!”.

Từ đó, ve trốn học đi chơi, không học thêm được chữ nào. Đến bây giờ nó vẫn chỉ đọc được mỗi chữ e. Nhưng nó tưởng mình giỏi, suốt ngày đọc “e... e...” để khoe tài.

Theo TRỌNG BẢO (Thanh Tú kể)



1. Vì sao ve con chỉ biết đọc chữ e? Chọn ý đúng:

- a) Vì thầy giáo chỉ dạy chữ e, không dạy chữ khác.
- b) Vì mới học được chữ e, ve con đã bỏ học đi chơi.

2. Ve con suốt ngày đọc “e... e...” để làm gì? Ý nào đúng?

- a) Để thuộc bài.
- b) Để khoe tài.

3. Nếu ve hiểu trốn học là sai, bạn ấy sẽ nói lời xin lỗi bố mẹ thế nào?



## 1. Tập chép

### Dàn đồng ca mùa hạ

(Trích)

Chẳng nhìn thấy ve đê  
Chỉ râm ran tiếng hát  
Bè trâm xen bè thanh  
Sau màn lá dày đặc.

NGUYỄN MINH NGUYÊN

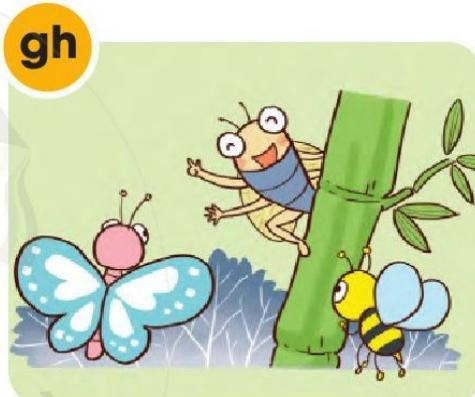
## 2. Chọn chữ phù hợp với ô trống



**g**



**gh**



Ve mẹ **g**ọi mãi, ve con  
mới dậy đi học.

Ve con **gh**ẹp ai cũng khoe:  
“Tôi giỏi **gh**ê!”.

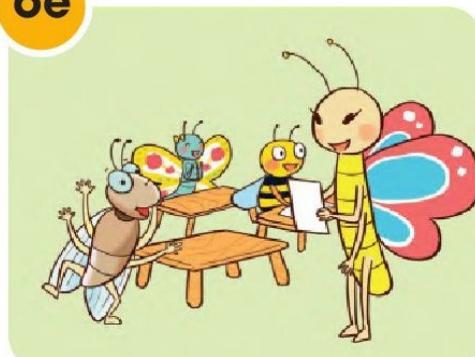
## 3. Chọn vần phù hợp với ô trống



**eo**



**oe**



Suốt mùa hè, ve con kh**eo**  
tài ca hát.

Được cô khen, dế con  
nhảy nhót r**eo** mừng.



## Sử dụng đồ dùng học tập an toàn

Thước, bút, kéo, dao,... là những đồ dùng rất có ích. Nhưng em cần biết cách sử dụng chúng cho an toàn. Cần chú ý:

- Cẩn thận khi dùng dao, kéo và những đồ dùng sắc nhọn khác để tránh gây thương tích cho bản thân và người khác.

- Không cắn hay ngậm đầu bút vào miệng. Khi dùng xong bút sáp hoặc bút chì, nên rửa tay sạch sẽ để tránh chất độc hại.

- Không làm gãy thước kẻ để tránh tạo thành vật nhọn, gây thương tích.

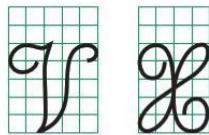
Theo *Bách khoa thư an toàn cho lứa tuổi thiếu niên nhi đồng*



1. Vì sao khi dùng những vật sắc nhọn, em phải cẩn thận?
2. Khi dùng bút, em cần chú ý điều gì?
3. Vì sao không nên làm gãy thước kẻ?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: trôi chảy, lưu loát

Vui tới lớp, học điều hay.



## Chuyện ở lớp

- Mẹ có biết ở lớp

Bạn Hoa không học bài

Sáng nay cô giáo gọi

Đúng dây đǒ bùng tai...

- Mẹ có biết ở lớp

Bạn Hùng cú trêu con

Bạn Mai tay đầy mực

Còn bôi bẩn ra bàn...

Vuốt tóc con, mẹ bảo:

- Mẹ chẳng nhớ nổi đâu

Nói mẹ nghe ở lớp

Con đã ngoan thế nào?



Theo TÔ HÀ



1. Bạn nhỏ kể cho mẹ nghe những gì về các bạn ở lớp?

Ghép đúng:

a) Bạn Hoa

1) bôi bẩn ra bàn.

b) Bạn Hùng

2) không học bài.

c) Bạn Mai

3) trêu bạn trong lớp.

**2.** Mẹ bạn nhỏ muốn biết điều gì? Chọn ý đúng:

- a) Mẹ muốn biết bạn nào chưa ngoan.
- b) Mẹ muốn biết con ngoan thế nào.



Trưng bày tranh ảnh

# Em là cây nến hồng

**1.** Cùng trưng bày sản phẩm cho đẹp

Cô là Lâm. Cô thích chơi thể thao. Cô thích chơi quay. Cô thích nghiên cứu các loài động vật.

Tớ là Thu Yến. Tớ thích hoa và tớ rất yêu mẹ tớ. Đây là ảnh tớ di chơi ở Lâm Sơn. Lớn lên tớ sẽ là bác sĩ thú y.

Mình là Trương Khu. Ông bà mình làm nghề trồng hoa. Ước mơ của mình là trồng hoa tuy lịp.

Tớ là Tiến Dũng. Lớn lên tớ muốn là võ sĩ hoặc là phi công lái máy bay. Tớ thích bay lên bầu trời.

Cùng xem, cùng đọc và bình chọn:

Nhóm nào trưng bày đẹp?  
Sản phẩm nào hay?

## 2. Bình chọn sản phẩm yêu thích



Tôi là Thục Anh...

Tôi là Thu Yến...



Ngày đầu đi học...

Tôi là Đan Hà...

Tôi sẽ là cầu thủ...

## 3. Các bạn được bình chọn giới thiệu sản phẩm của mình trước lớp

Đây là tranh vẽ mình  
hôm đầu đi học.  
Chị mình vẽ đấy.  
Chị rất yêu mình.



Đây là tấm ảnh chụp tôi  
với quả bóng. Bố tôi là  
cầu thủ bóng đá. Tôi sẽ  
trở thành cầu thủ.



Các bạn thấy đấy:  
Ngày sinh nhật của tớ  
rất vui.



## 4. Gắn tranh, ảnh của mình lên bảng nhóm ở góc học tập

Chúng tôi  
là nhóm

6

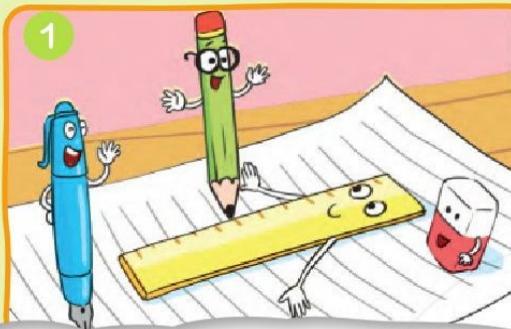




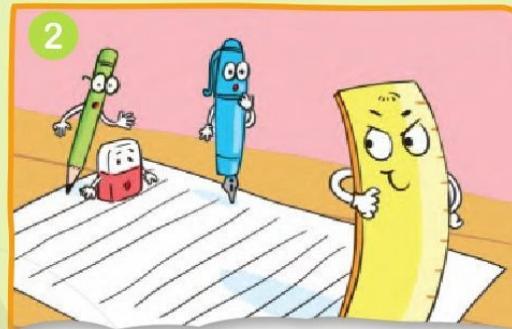
# Chuyện của thước kẻ

NGUYỄN KIÊN

1. Nghe kể chuyện
2. Kể chuyện theo tranh



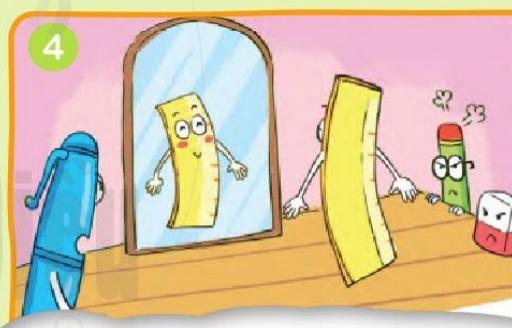
Thước kẻ và các bạn làm việc cùng nhau như thế nào?



Vì sao thước kẻ bị cong?



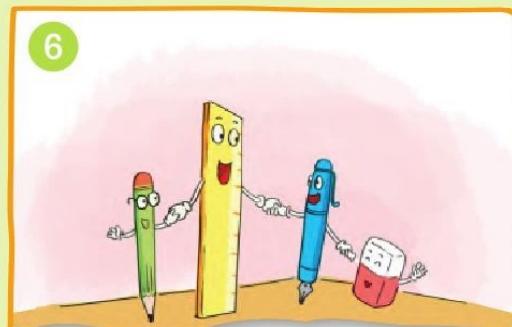
Bút mực và bút chì phàn nàn điều gì?



Thước kẻ nói gì khi thấy mình trong gương?



Điều gì xảy ra khi thước kẻ bỏ đi? Bác thợ mộc nói gì với bà cụ?



Sau khi được sửa lại, hình dáng và tính nết của thước kẻ có gì thay đổi?



- Tô chữ hoa:



- Viết ứng dụng: **bẽn lẽn, cẩn thận**  
**Yêu trẻ, trẻ đến nhà.**



## Củng cố kĩ năng đọc sách báo

### 1. Đem sách, báo đến lớp



Mang tới lớp quyển sách,  
truyện hoặc tờ báo,  
bài thơ em thích nhất.

### 2. Giới thiệu sách, báo



Mình đã đọc hai quyển truyện  
và ba tờ báo.

Mình thích đọc nhất  
bài thơ “Ò... ó... o...”  
của Trần Đăng Khoa.



### 3. Tự đọc sách, báo

M

## Mèo con đi học

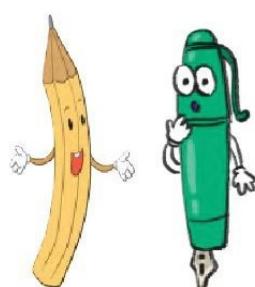


Mèo con buồn bực  
Mai phải đến trường  
Bèn kiểm cớ luôn:  
– Cái đuôi tôi ốm.  
Cùu mới be toáng:  
– Tôi sẽ chữa lành  
Nhưng muốn cho nhanh  
Cắt đuôi khỏi hết!  
– Cắt đuôi? Ấy chết...!  
Tôi đi học thôi!

Theo VÔ-RÔN-CÔ  
(Tiếng Việt 1, tập hai, 2002)

## Câu đố

Con gì mào đỏ  
Lông mượt như ta  
Sáng sớm tinh mơ  
Gọi em thúc dậy?



Ruột dài từ mũi đến chân

Mũi mòn ruột cũng dần dần mòn theo.  
(Là cái gì?)

### 4. Đọc (hoặc kể) cho các bạn nghe những điều thú vị em đã đọc.

Mỗi nhóm  
cử một bạn dự thi.

Cả lớp chọn bạn  
kể chuyện, đọc thơ  
hay nhất.

# ÔN TẬP CUỐI NĂM

## Luyện tập

### 1. Tập đọc

#### Buổi học cuối năm

Cả lớp tút tít chuẩn bị cho buổi học cuối năm. Thầy giáo treo lên tường những bức ảnh ngộ nghĩnh thầy chụp chúng tôi. Còn chúng tôi hí húi làm những chiếc túi bí mật của mình. Tôi đặt vào túi những gì tốt nhất mình đã làm trong năm. Thầy đặt thêm vào đó bản nhận xét của thầy. Đó sẽ là quà tặng khi cha mẹ chúng tôi đến dự buổi học.

Thế rồi buổi học ấy cũng đến. Thầy giáo tạm biệt tung đúp chúng tôi. Mắt ai cũng đỏ hoe. Có bạn oà lên nức nở. Chúng tôi hứa viết thư cho thầy để thầy không thấy thiếu chúng tôi trong mấy tháng hè.

Phỏng theo A-MÔ-NA-SVI-LI (Hạnh Mai kể)





- a) Các bạn nhỏ chuẩn bị những gì cho buổi học cuối năm?  
 b) Vì sao khi tạm biệt thầy giáo, mắt bạn nào cũng đỏ hoe?  
 Chọn ý đúng:

- Vì các bạn buồn khi phải xa thầy.
- Vì các bạn không thể gửi thư cho thầy.

#### 2. Chọn chữ: **ng** hay **ngh**?

Chúng tôi thích thú **ám** những bức ảnh thầy giáo chụp chúng tôi. Trong ảnh, nhìn ai cũng vui và ngộ **inh**. Hôm ấy là **ày** tràn **ập** niềm vui.

#### 3. Chọn vần: **ui** hay **uy**?

Chúng tôi hí **h** làm những chiếc **t** bí mật để tặng cha mẹ. **T**bận rộn nhưng chúng tôi rất **v**.

#### 4. Nghe – viết

### Cả nhà đi học

(Trích)

Đưa con đến lớp mỗi ngày  
 Như con, mẹ cũng “thưa thầy”, “chào cô”  
 Chiều qua bố đón tình cờ  
 Con nghe bố cũng “chào cô”, “thưa thầy”  
 Cả nhà đi học, vui thay!

CAO XUÂN SƠN



# Đánh giá

M

## I. ĐỌC THÀNH TIẾNG

Mỗi học sinh đọc một bài hoặc một đoạn khoảng 40 – 50 tiếng.

### Vẽ ngựa

Bé kể với chị:

- Chị ơi, bà chưa nhìn thấy con ngựa bao giờ đâu!

Chị hỏi:

- Sao em biết?

- Đây này, em vẽ tranh con ngựa. Vậy mà bà lại hỏi:  
“Cháu vẽ con gì thế?”.

- Ô! Nếu em không nói thì chị cũng không biết em vẽ con  
gì đâu.

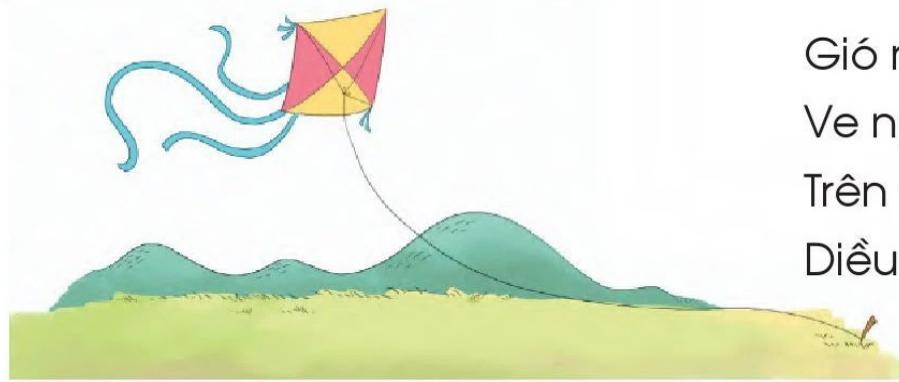


### Em yêu mùa hè

Em yêu mùa hè  
Có hoa sim tím  
Mọc trên đồi quê  
Rung rinh bướm lượn.

Thong thả dắt trâu  
Trong chiều nắng xế  
Em hái sim ăn  
Sao mà ngọt thế!





Gió mát lung đồi  
Ve ngân ra rả  
Trên cao lung trời  
Diều ai vừa thả.

NGUYỄN THANH TOÀN

## Xóm chuồn chuồn

- 1 Xóm ấy trú ngụ họ chuồn chuồn.

Chuồn chuồn chúa trông dữ tợn, hùng hổ nhưng đôi mắt lại rất hiền. Chuồn chuồn ngô nhanh thoăn thoắt, chao cánh một cái đã biến mất. Chuồn chuồn ớt rực rỡ trong bộ quần áo đỏ chói giữa ngày hè chói chang.

- 2 Chuồn chuồn tương có đôi cánh kép vàng điểm đen. Chú kỉm kìm kim cái đuôi bằng cái tăm dài nghêu, đôi mắt lồi to hơn đầu.

Suốt năm, chuồn chuồn đi miên man, nhưng hễ trời sắp dông gió thì lại bay qua đồng hoa cỏ may, tìm về tránh mưa trong chân cỏ.

Theo TÔ HOÀI



# Hoàng tử ếch

1 Ngày xưa có một nàng công chúa rất xinh đẹp nhưng ích kỉ và chỉ thích làm đẹp, thích đồ đẽo thô.

Một hôm, vua cha cho nàng một quả bóng bằng vàng.

Công chúa thích lắm. Hằng ngày, nàng chơi với quả bóng trong khu vườn của lâu đài.

2 Một chiều, công chúa đang chơi bóng, đột nhiên quả bóng tuột khỏi tay nàng, lăn xuống giếng. Công chúa oà khóc.

Chợt có một con ếch nhảy đến trước mặt nàng. Ếch húa lấy trái bóng từ dưới giếng lên cho nàng, chỉ cần nàng đồng ý làm bạn nó, cho nó ăn cùng, ở cùng.



3 Công chúa thấy ếch xấu xí, không bằng lòng. Nhưng không đồng ý thì ếch không lấy bóng cho. Nghĩ đi nghĩ lại, nàng đành húa với ếch. Ếch nhảy tùng xuống giếng. Một lúc sau, nó mang quả bóng lên. Công chúa mừng rỡ cầm bóng chạy về, quên cả ếch đang đúng đó.

4 Tối hôm ấy, khi công chúa đang ăn với nhà vua thì có tiếng gọi cửa. Công chúa nhận ra tiếng ếch. Nàng đành kể với vua cha về chuyện nàng đã húa với ếch. Nhà vua giận dữ: "Con là công chúa, không thể nuốt lời húa được. Hãy mở cửa ra!".



**5** Công chúa đành ra mở cửa. Ếch nhảy đến bàn, ngồi ăn cạnh nàng. Ăn xong, ếch bảo: “Tôi buồn ngủ.”. Công chúa không muốn đem con ếch xấu xí vào phòng của mình. Nhưng nhà vua bảo: “Ếch đã giúp con khi con gặp khó khăn. Con phải giữ lời hứa chú!”.

**6** Công chúa đành phải đưa ếch vào phòng của mình. Vào đến nơi, ếch nhảy tốt lên giường. Công chúa tức giận, lấy một cái gối to, ném thẳng vào nó. Bỗng có một luồng sáng loé lên, ếch biến thành một chàng trai khôi ngô, tuấn tú.

**7** Hoá ra đó là hoàng tử con vua nước láng giềng, bị phù thuỷ biến thành con ếch xấu xí. Chàng cảm ơn công chúa đã giúp chàng phá bỏ phép phù thuỷ và ngoảnh lời xin cưới công chúa. Công chúa ngần ngại:

– Nhưng em đã đối xử tệ với chàng khi chàng còn là ếch.

**8** Hoàng tử nói:

– Ta sẵn sàng tha thứ nếu nàng hứa với ta: Từ nay, nàng không bao giờ đánh giá người khác qua vẻ ngoài nữa.

– Vâng, em đồng ý.

Công chúa đã nhận được một bài học. Từ đó, nàng luôn tự tế và nhã nhặn với mọi người, dù trông họ như thế nào đi nữa.



Theo *Truyện cổ Grimm*  
(Hoàng Nguyễn kể)

## A ĐỌC

(Bài luyện tập)

## 1. Nối đúng

a) Vầng trăng

1) trôi êm á giữa đồi bờ.

b) Vườn hồng

2) gấm cỏ trên đồi.

c) Dòng sông

3) vầng vắc giữa trời.

d) Đàm bò

4) toả hương thơm ngát.



## 2. Đọc thầm

**Gửi lời chào lớp Một**

Lớp Một ơi! Lớp Một!  
 Đón em vào năm trước  
 Nay giờ phút chia tay  
 Gửi lời chào tiến bước!

Chào bảng đen, cửa sổ  
Chào chỗ ngồi thân quen  
Tất cả! Chào ở lại  
Đón các bạn nhỏ lên.



Chào cô giáo kính mến  
Cô sẽ xa chúng em...  
Làm theo lời cô dạy  
Cô sẽ luôn ở bên.

Lớp Một ơi! Lớp Một!  
Đón em vào năm trước  
Nay giờ phút chia tay  
Gửi lời chào tiến bước!

HỮU TƯỞNG  
(Phỏng theo thơ dịch của Khánh Như)



a) Chia tay lớp Một, các bạn nhỏ phải xa những đồ vật thân thuộc nào?

Đánh dấu ✓ vào ô trống trước tên đồ vật:

bảng đen  cửa sổ  các bạn nhỏ  chỗ ngồi

b) Chia tay các bạn nhỏ, cô giáo nói gì? Viết tiếp vào ô trống:

Các em làm theo lời cô dạy, cô sẽ   .

## B VIẾT

1. Điền vào ô trống: **c** hoặc **k**, **g** hoặc **gh**

Bạn nhỏ  ủi lời chào bảng đen,  ửa sổ, chào chỗ ngồi thân quen. Bạn chào  ô giáo  ính mến. Xa cô, các bạn luôn  i nhớ lời cô dạy.

2. Tập chép: Bài thơ “Gửi lời chào lớp Một” (6 dòng đầu).

3. Viết lời chào tạm biệt và cảm ơn cô giáo (thầy giáo) lớp Một của em.



## BẢNG TRA CỨU TỪ NGỮ

Từ ngữ	Trang	Từ ngữ	Trang
câu	13, 33, 53, 67, 73, 81, 85, 87, 106, 119, 163	kể chuyện	3, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 89, 98, 107, 116, 125, 134, 143, 152
chữ	13, 16, 28, 56, 73, 81, 84, 93, 103, 112, 129, 139, 147, 156	khổ thơ	123, 141
chữ hoa	86, 90, 95, 99, 104, 108, 113, 117, 122, 126, 131, 135, 140, 144, 149, 153	nghệ – viết	23, 63, 93, 111, 138, 156
dấu câu	43, 63	ôn tập	13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 78, 155
dấu chấm	43, 63	tập chép	43, 81, 84, 102, 120, 129, 147, 163
dấu chấm hỏi	43, 63	tập đọc	5, 7, 9, 11, 13, 15, 17, 19, 21, 23, 25, 27, 29, 31, 33, 35, 37, 39, 41, 43, 45, 47, 49, 51, 53, 55, 57, 59, 61, 63, 65, 67, 69, 71, 73, 75, 77
đánh vần	10, 36, 44	tập viết	5, 7, 9, 11, 15, 17, 19, 21, 25, 27, 29, 31, 35, 37, 39, 41, 45, 47, 49, 51, 55, 57, 59, 61, 65, 67, 69, 71, 75, 77
đoạn	78, 100, 109, 111, 157	tiếng	4, 6, 8, 10, 14, 18, 20, 24, 26, 30, 36, 40, 44, 46, 54, 58, 60, 66, 68, 70, 74, 76, 78, 93, 111, 157
đọc hiểu	80, 161	tù	81
đọc thầm	81, 161	tù ngữ	48, 53, 55, 64, 80
học thuộc lòng	17, 87, 114, 123, 141	vần	4, 6, 8, 10, 14, 18, 20, 24, 26, 30, 33, 36, 40, 44, 46, 53, 54, 58, 60, 66, 68, 70, 74, 76, 84, 93, 102, 139, 147, 156

# MỤC LỤC

## HỌC VĂN (Tiếp theo)

Kí hiệu dùng trong sách

Bài	Trang	Bài	Trang
94. anh - ach	4	117. Ôn tập	43
95. ênh - êch	6	118. oam - oǎm	44
96. inh - ich	8	119. oan - oat	46
97. ai - ay	10	120. oǎn - oăt	48
98. Kể chuyện Ong mật và ong bầu	12	121. uân - uât	50
<b>99. Ôn tập</b>	<b>13</b>	122. Kể chuyện Hoa tặng bà	52
100. oi - ây	14	<b>123. Ôn tập</b>	<b>53</b>
101. ôi - ơi	16	124. oen - oet	54
102. ui - ưi	18	125. uyên - uyêt	56
103. uôi - ươi	20	126. uyn - uyt	58
104. Kể chuyện Thổi bóng	22	127. oang - oac	60
<b>105. Ôn tập</b>	<b>23</b>	128. Kể chuyện Cá đuôi cờ	62
106. ao - eo	24	<b>129. Ôn tập</b>	<b>63</b>
107. au - âu	26	130. oǎng - oăc	64
108. êu - iu	28	131. oanh - oach	66
109. iêu - yêu	30	132. uênh - uêch	68
110. Kể chuyện Mèo con bị lạc	32	133. uynh - uych	70
<b>111. Ôn tập</b>	<b>33</b>	134. Kể chuyện Chim hoạ mi	72
112. ưu - ươu	34	<b>135. Ôn tập</b>	<b>73</b>
113. oa - oe	36	136. oai - oay - uây	74
114. uê - uơ	38	137. Vần ít gấp	76
115. uy - uya	40	<b>ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II</b>	<b>78</b>
116. Kể chuyện Cây khế	42		

## LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

Kí hiệu mới

Chủ điểm	Nội dung	Trang	
<b>1. Gia đình</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tụ đọc sách báo	Chuột con đáng yêu Tập chép: Con mèo mà trèo cây cau Món quà quý nhất Tô chữ hoa: <i>À</i> , <i>Ã</i> , <i>Â</i> Nắng Bưu thiếp “Lời yêu thương” Cô bé quàng khăn đỏ Tô chữ hoa: <i>฿</i> Làm quen với việc đọc sách báo	83 84 85 86 86 87 89 90 90
<b>2. Trường học</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tụ đọc sách báo	Thầy giáo Nghe viết: Cô giáo với mùa thu Kiến em đi học Tô chữ hoa: <i>₵</i> Đi học Trung bày bưu thiếp “Lời yêu thương” Ba món quà Tô chữ hoa: <i>₵</i> , <i>₵</i> Đọc truyện	92 93 94 95 95 96 98 99 99
<b>3. Thiên nhiên</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tụ đọc sách báo	Sơn ca, nai và ếch Tập chép: Chim sâu Chuyện trong vườn Tô chữ hoa: <i>₵</i> , <i>₵</i> Kể cho bé nghe Em yêu thiên nhiên Chuyện của hoa hồng Tô chữ hoa: <i>₵</i> , <i>₵</i> Đọc truyện tranh	101 102 103 104 104 105 107 108 108
<b>4. Gia đình</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tụ đọc sách báo	Ông giảng ông giảng Nghe viết: Ông giảng ông giảng Sέ anh, sέ em Tô chữ hoa: <i>₵</i> , <i>₵</i> Ngoan Trung bày tranh ảnh: “Em yêu thiên nhiên” Ba cô con gái Tô chữ hoa: <i>₵</i> Đọc thơ	110 111 112 113 114 115 116 117 117

<b>5. Trường học</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tự đọc sách báo	Cái kẹo và con cánh cam Tập chép: Cô và mẹ Giờ học vẽ Tô chữ hoa: M, N Quyển vở của em Quà tặng ý nghĩa Đi tìm vần “êm” Tô chữ hoa: O, Ô, Õ Đọc sách về kiến thức, kỹ năng sống	119 120 121 122 122 123 125 126 126
<b>6. Thiên nhiên</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tự đọc sách báo	Cuộc thi không thành Tập chép: Rùa con đi chợ Anh hùng biển cả Tô chữ hoa: P, Q Hoa kết trái Trung bày: “Quà tặng ý nghĩa” Cuộc phiêu lưu của giọt nước tí hon Tô chữ hoa: R, S Đọc báo	128 129 130 131 131 132 134 135 135
<b>7. Gia đình</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tự đọc sách báo	Ngôi nhà ấm áp Nghe viết: Cả nhà thương nhau Em nhà mình là nhất Tô chữ hoa: T Làm anh Em là cây nến hồng Hai tiếng kì lạ Tô chữ hoa: U, Ü Đọc sách báo ở thư viện	137 138 139 140 141 142 143 144 144
<b>8. Trường học</b>	Tập đọc Chính tả Tập đọc Tập viết Tập đọc Góc sáng tạo Kể chuyện Tập viết Tự đọc sách báo	Ve con đi học Tập chép: Dàn đồng ca mùa hạ Sử dụng đồ dùng học tập an toàn Tô chữ hoa: V, X Chuyện ở lớp Trung bày tranh ảnh: “Em là cây nến hồng” Chuyện của thước kẻ Tô chữ hoa: Y Củng cố kỹ năng đọc sách báo	146 147 148 149 149 150 152 153 153
<b>ÔN TẬP CUỐI NĂM</b>			155
<b>BẢNG TRA CỨU TỪ NGỮ</b>			164

# NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38 301 303 - 39 381 382 - Fax: (028) 39 381 382

Email: nxb@hcmue.edu.vn

Website: http://nxb.hcmue.edu.vn

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**Giám đốc - Tổng biên tập**

LÊ THANH HÀ

*Biên tập:*

NGUYỄN PHƯỚC BẢO KHÔI - NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ  
HOÀNG THUÝ DUNG

*Tranh bìa:*

LÊ PHƯƠNG

*Thiết kế sách:*

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG - LƯƠNG QUỐC HIỆP

*Minh họa:*

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG - TRẦN THỊ THU AN

*Sửa bản in:*

LÊ THỊ BÍCH HẢO

*Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm bản quyền nội dung:*

## CÔNG TY ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc: NGƯT NGÔ TRẦN ÁI

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà AZ Lâm Viên Complex, 107A Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu,

quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

---

Trong sách có sử dụng một số hình ảnh trên internet. Trân trọng cảm ơn các tác giả.

---

## TIẾNG VIỆT 1, tập hai

Mã số: ...

ISBN: ...

In ... cuốn, khổ 19 x 26,5cm, tại ...

Địa chỉ: ...

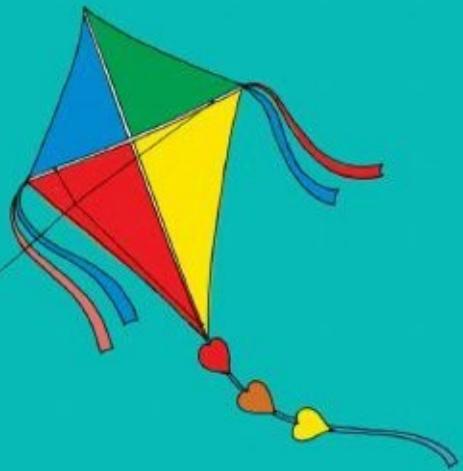
Số xác nhận đăng ký xuất bản: ...-.../CXBIPH/...-.../ĐHSPTPHCM

Quyết định tái bản số: .../QĐ-NXBĐHSPTPHCM ngày .../.../...

In xong và nộp lưu chiểu năm ...

# Mang cuộc sống vào bài học

## Đưa bài học vào cuộc sống



Sách giáo khoa Tiếng Việt 1 được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Sách dạy học sinh học đọc, học viết và phát triển các kỹ năng nghe, nói tiếng Việt; đồng thời dạy học sinh cách đọc hiểu các sáng tác văn học, văn bản thông tin phù hợp với lứa tuổi.

Nội dung và hình thức trình bày các bài học trong sách hấp dẫn, khơi gợi trí tò mò khoa học, phát huy tính tích cực, khả năng tự học, tự vận dụng những điều đã học vào cuộc sống và bồi dưỡng tình cảm, đạo đức, lối sống cho học sinh.

Tổng Chủ biên cuốn sách là GS.TS Nguyễn Minh Thuyết. Tác giả là những nhà giáo, nhà khoa học giàu kinh nghiệm và tâm huyết trong giáo dục tiểu học.

SỬ DỤNG  
TEM CHỐNG GIẢ:

- Dùng điện thoại quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập vào trang web: <https://canhdieu.monkey.edu.vn>
- Vào mục hướng dẫn ([canhdieu.monkey.edu.vn/huong-dan](https://canhdieu.monkey.edu.vn/huong-dan)) để xem hướng dẫn kiểm tra sách giả và kích hoạt sử dụng học liệu điện tử.

ISBN: 978-604-309-215-8

9 786043 092158